

Hồi Thứ Hai

KHÁCH ĐIỂM KHUYA TÚ TÀI THỎI SÁO
THIỆT ĐẢM TRANG HIỆP SĨ NẤU TÌNH

Lý Nguyên Chỉ nhìn theo Tiền Chính Luận đừ đờ Đồng Triệu Hòa về phòng, nghĩ bụng: “Công phu điểm huyết thật là tuyệt diệu. Thằng cha tiêu sư đáng chết kia bị điểm trúng huyết đạo, rõ ràng không có cách nào giải được. Sư phụ biết môn này mà không chịu dạy mình. Xem ra sư phụ còn giấu giếm không dạy tuyệt kỹ, làm sao năn nỉ ông ấy truyền thụ cho mình đây”? Lúc trở về phòng, nàng cứ hai tay chống cằm ngẩn ngơ đến nửa ngày trời.

Lúc ăn cơm xong ngồi hàn huyên với mẹ, Lý phu nhân cần nhằn trách móc nàng gây chuyện dọc đường, nói là không cho nàng cải nam trang nữa. Lý Nguyên Chỉ mỉm cười nói: “Mẫu thân cứ suốt ngày than thở không có con trai. Bây giờ con đã biến thành con trai rồi, mẹ còn không vui hay sao”? Lý phu nhân không có cách nào dạy dỗ con gái, bèn lên giường đi ngủ.

Lý Nguyên Chỉ cũng định thay áo đi nằm, đột nhiên nghe thấy trong sân có tiếng động rất khẽ, rồi cửa sổ phòng mình có người dùng ngón tay khẽ gõ. Một giọng thánh thót vang lên: “Thằng lỏi kia! Ra đây, ta có chuyện muốn hỏi người”.

Lý Nguyên Chỉ kinh ngạc, xách kiếm mở cửa ra, tung mình nhảy xuống sân. Bóng người đứng giữa sân nói tiếp: “Thằng lỏi hỗn láo kia, có gan thì theo ta”. Vừa nói xong, người đó lập tức nhảy ra ngoài tường.

Lý Nguyên Chỉ đúng là nghe con không biết sợ cộp, mặc kệ bên ngoài có mai phục hay không, cứ việc nhảy theo. Hai chân nàng vừa tiếp đất, trước mắt đã có bạch quang chớp động, một thanh kiếm đâm vào tới.

Lý Nguyên Chỉ vừa vung kiếm lên gạt vừa quát: “Ai đó”?

Người kia lùi lại hai bước, nói: “Ta là Hoắc Thanh Đồng người Hồi tộc. Ta hỏi người, chúng ta nước sông không phạm vào nước giếng, tại sao người lại giúp bọn tiêu cục làm hỏng việc của chúng ta”?

Lý Nguyên Chỉ thấy người kia đứng chống kiếm xuống đất, tay trái chỉ mặt mình mà chất vấn, chính là cô gái áo vàng xinh đẹp vừa ác đấu với mình hôm nay. Nàng bị hỏi câu này thật khó trả lời, vì mình không có lý do gì để nhúng tay vào việc đó. Đã vô lý thì chỉ còn cách cưỡng từ đoạt lý, nàng bèn cãi bậy: “Việc của thiên hạ thì ai trong thiên hạ cũng có thể nhúng tay vào. Bản thiếu gia vẫn thích nhúng tay như thế, nếu không phục thì để ta tiếp tục lãnh giáo kiếm thuật của cô”...

Lời chưa nói hết, kiếm đã xuất chiêu. Hoắc Thanh Đồng càng giận dữ hơn,

vung kiếm lên tiếp chiến.

Lý Nguyên Chỉ biết rõ là kiếm pháp của mình không thắng nổi cô ta, nhưng trong lòng đã có chủ ý nên cứ vừa đánh vừa lùi. Lúc lùi đến phòng của sư phụ ở, nàng bèn gọi lớn: “Sư phụ! Ra đây nhanh lên, có người muốn giết con”!

Hoắc Thanh Đồng cười khẩy một tiếng rồi nói: “Hừ! Đồ vô dụng! Ta cần gì phải giết người, chỉ đến đây để dạy cho người một bài học mà thôi. Đã không có bản lĩnh thì đừng nhúng mũi vào chuyện của người khác nữa”. Nàng nói xong quay lưng bỏ đi, nào ngờ Lý Nguyên Chỉ không để nàng đi, bèn xuất chiêu Xuân Vân Hạ Triển đâm tới lưng nàng.

Hoắc Thanh Đồng xoay người lại chống đỡ, bắt đầu thi triển Tam Phân kiếm thuật. Chỉ chốc lát là Lý Nguyên Chỉ bị ép đến tay chân luống cuống. Nàng nghe thấy sau lưng có tiếng chân, biết sư phụ đã ra mặt. Lúc trường kiếm của Hoắc Thanh Đồng đâm ra ngay giữa ngực, nàng bèn nhảy lùi ra, trốn sau lưng Lục Phi Thanh. Lục Phi Thanh bèn đưa Bạch Long kiếm lên đón tiếp chiêu của Hoắc Thanh Đồng.

Hoắc Thanh Đồng thấy Lý Nguyên Chỉ có người giúp cũng không nói năng gì, cứ xuất chiêu như gió, tấn công mười mấy chiêu liên tiếp. Nàng nhận thấy chiêu thức của đối phương giống hệt như của Lý Nguyên Chỉ, thế mà lần này mình không chiếm được chút thượng phong nào. Kiếm chiêu của nàng càng nhanh thì đối phương đón đỡ càng chậm, nhưng thêm mấy hiệp thi thế công của nàng hoàn toàn bị kềm chế, đành chịu hạ phong.

Lý Nguyên Chỉ dồn hết tinh thần mà xem hai người tỉ đấu. Nàng dự sư phụ ra đây, cốt ý là muốn học lén mấy chiêu tinh diệu mà sư phụ chưa truyền thụ, nhưng thấy sư phụ chỉ sử dụng pho Nhu Vân kiếm thuật đã dạy cho mình, chỉ có điều mỗi chiêu thức đều hàm chứa nội kinh rất lớn.

Yếu chỉ Tam Phân kiếm thuật của Hoắc Thanh Đồng là lấy nhanh đánh chậm, lấy biến hóa vô cùng để làm địch thủ rối loạn. Nhưng Lục Phi Thanh không chịu biến chiêu để ứng đối những chiêu thần tốc của nàng, do đó mà thế chủ khách đã đảo ngược hoàn toàn.

Hoắc Thanh Đồng liên tiếp gặp nguy hiểm, biết đối phương là cao thủ nên trong lòng đã có phần hoảng sợ. Nàng bèn sử dụng hai chiêu liên hoàn Đại Mạc Cô Yên và Bình Sa Lạc Nhạn tấn công kịch liệt, chỉ mong đối phương thu kiếm về cản trở là lập tức quay lưng bỏ chạy. Nào ngờ kiếm chiêu của đối phương liên miên bất tận, đã lọt vào vòng chiến thì dừng hòng rời khỏi. Hoắc Thanh Đồng âm thầm kêu khổ, chỉ còn cách nghiêng răng chống đỡ đến cùng.

Lúc này Lý Nguyên Chỉ thấy phe ta thắng thế, bèn tra kiếm vào vỏ, thi triển Vô Cực Huyền Công Quyền nhảy vào vòng chiến. Hoắc Thanh Đồng không sao địch nổi Lục Phi Thanh, bị Lý Nguyên Chỉ quấy rối lại càng luống cuống chân tay. Lý Nguyên Chỉ xảo trá khác thường, khều bên này một quyền, móc bên kia một

cước, không thêm công kích chỗ yếu hại của đối phương, chỉ muốn trêu chọc để trả mối thù bị vật lông bờm ngựa.

Người Hồi tộc vốn phân biệt nam nữ nghiêm ngặt, nam nhân hết sức tôn trọng nữ nhân. Xưa nay Hoắc Thanh Đồng vẫn trang nghiêm đoan chính, bị Lý Nguyên Chỉ chọc ghẹo liền tức giận bưng bưng, nhưng càng giận lại càng sơ hở.

Lúc trường kiếm của Lục Phi Thanh công tới trung cung, điểm vào trước mặt mình, Hoắc Thanh Đồng phải vung kiếm ngăn trở. Lý Nguyên Chỉ thừa cơ chạy ra sau lưng nàng, quát lên một tiếng: “Xem đây”! rồi sử chiêu Mãnh Kê Đoạt Mễ đánh tới vai trái. Hoắc Thanh Đồng vội xoay tay trái lại, toan dùng Cầm Nã Thủ để hóa giải. Lý Nguyên Chỉ nhân lúc tay phải của Hoắc Thanh Đồng đang bận đỡ kiếm, liền vung tả chưởng đánh vào giữa ngực. Trúng phát chưởng này chắc chắn sẽ trọng thương. Hoắc Thanh Đồng kinh hãi, cả hai tay đều không rảnh để chống đỡ, chỉ còn biết ngửa người ra sau để giảm bớt chưởng lực của đối phương.

Nào ngờ Lý Nguyên Chỉ lại không dùng sức. Khi tay trái chạm tới ngực của Hoắc Thanh Đồng, nàng chỉ sờ mạnh một cái, rồi mỉm cười nhảy lùi ra sau. Hoắc Thanh Đồng tức giận không sao nói hết, lập tức quay mình lại vung kiếm đâm thẳng tới. Đối phương né tránh, nàng lại phóng kiếm chém theo. Dường như nàng đã quyết tâm liều mạng, không thêm né tránh những chiêu kiếm của Lục Phi Thanh nữa mà dốc toàn lực tấn công Lý Nguyên Chỉ.

Hôm nay Lục Phi Thanh đã nhìn thấy gia số võ công của Hoắc Thanh Đồng, rất chú ý. Lúc này ông chỉ muốn xem thử chiêu số kiếm pháp của nàng mà thôi, hoàn toàn không muốn đả thương. Do đó, khi thấy nàng không lý gì đến kiếm chiêu của mình, ông đợi đến khi kiếm đến sát người là ngưng lại không đâm tới.

Lúc này Hoắc Thanh Đồng tấn công rất dữ dội. Lý Nguyên Chỉ không có cả cơ hội đưa tay rút kiếm, cứ bị ép lùi liên tục, nhưng miệng vẫn buông lời thêu chọc: “Dù sao thì ta cũng đã sờ trúng rồi, có giết chết ta cũng vô dụng thôi”.

Hoắc Thanh Đồng xuất chiêu Thần Đà Tuần Túc đâm thẳng tới, mũi kiếm gần đến lại đột nhiên biến sang chiêu Hải Thị Thần Lô, một chiêu độc đáo trong Thiên Sơn kiếm pháp. Kiếm quang nhấp nháy nửa hư nửa thực, Lý Nguyên Chỉ nhìn mà chóng mặt, tay chân luống cuống, hoàn toàn không biết phải chống đỡ như thế nào, thấy rõ mình sắp mất mạng dưới chiêu này.

Lúc này Lục Phi Thanh không thể không can thiệp, bèn đưa kiếm đón chặn thế công của Hoắc Thanh Đồng. Lý Nguyên Chỉ thoát nạn bèn thở ra một hơi, mỉm cười nói: “Thôi đi, mọi người đừng giận nữa, lấy ta làm chồng là được rồi”!

Hoắc Thanh Đồng biết mình không sao địch nổi Lục Phi Thanh, nhưng cũng không cam tâm chịu nhục. Nàng thấy rõ thanh kiếm của Lục Phi Thanh đâm tới mà một thêm đỡ, dùng hết sức ném trường kiếm trong tay về phía Lý Nguyên Chỉ. Rõ ràng nàng muốn đồng qui ư tận, chết cùng địch thủ.

Lục Phi Thanh cũng giật mình kinh hãi, cũng vội quăng trường kiếm ra. Hai

thanh kiếm chạm nhau giữa không trung nghe một tiếng keng, rồi cùng rơi xuống đất. Tay trái ông lại sử chiêu Bạt Vân Kiến Nhật, nhẹ nhàng ấn vào vai trái của Hoắc Thanh Đồng khiến nàng phải lùi tới năm sáu bước, rồi tung người tới nói: “Xin cô nương đừng vội trách”.

Hoắc Thanh Đồng vừa sợ vừa giận, lúc này không kìm nổi mấy giọt lệ tuôn rơi, vừa khóc vừa quay lưng định chạy đi. Lục Phi Thanh lại đuổi theo nữa, chặn đường bảo: “Cô nương khoan đi đã, ta có một câu muốn nói”.

Hoắc Thanh Đồng giận dữ hỏi: “Ông muốn gì”?

Lục Phi Thanh quay lại gọi Lý Nguyên Chỉ: “Sao con chưa chịu tới xin lỗi vị tỷ tỷ này”?

Lý Nguyên Chỉ mỉm cười bước tới chấp tay vái lạy. Hoắc Thanh Đồng nghiêng rặng đánh ngay một quyền vào giữa mặt. Lý Nguyên Chỉ vừa khom người tránh né vừa mỉm cười nói: “Úi chà, đánh chưa trúng đâu”. Nàng tiện tay bỏ mũ xuống, để lộ mái tóc dài của mình rồi lại mỉm cười: “Cô xem, có lấy ta làm chồng được hay không”?

Dưới ánh trăng, Hoắc Thanh Đồng đã nhìn thấy chân diện của Lý Nguyên Chỉ, không khỏi ngơ ngác. Xấu hổ đã tiêu tan, nhưng giận dữ thì chưa dứt, lúc đó nàng chỉ im lặng không nói lời nào.

Lục Phi Thanh lên, tiếng: “Đây là nữ đệ tử của ta, trước giờ vẫn hay nghịch ngợm, trêu chọc người khác. Ta giáo huấn nó không xong, nên cũng có lỗi trong những việc đã qua, xin cô đừng trách”. Nói xong, ông lại chấp tay vái.

Hoắc Thanh Đồng xoay người đi, không nhận lễ của ông. Nàng vẫn không nói gì, nhưng đã bớt giận.

Lục Phi Thanh lại hỏi: “Cô xưng hô với Thiên Sơn Song Ưng như thế nào”?

Hoắc Thanh Đồng chau mày một cái, khóe môi hơi động dậy, nhưng nhin lại không đáp.

Lục Phi Thanh nói: “Ta rất có giao tình với Trần huynh Thốc Cưu¹ và Trần phu nhân Tuyết Điều trong Thiên Sơn Song Ưng. Hình như chúng ta không phải người ngoài”.

Hoắc Thanh Đồng lên tiếng: “Sư phụ ta họ Quan. Ta phải về mách sư phụ cùng sư công², nói ông ỷ lớn hiếp nhỏ. Không những ông sai đệ tử đánh ta mà chính mình cũng ra tay”. Nàng trừng mắt giận dữ nhìn hai thầy trò, rồi quay người đi ngay.

Lục Phi Thanh đợi nàng đi được mấy bước mới lớn tiếng gọi: “Này! Thế cô

¹ Thốc Cưu nghĩa là con tu hú hót đầu.

² Sư công là chồng sư phụ. Nghe lạ tai, nhưng không biết dùng chữ gì nên cứ theo nguyên văn, xin bạn đọc miễn chấp.

về mách sư phụ là bị ai bắt nạt”?

Hoắc Thanh Đồng nghĩ bụng: “Họ tên còn chưa biết, thì sau này làm sao đòi nợ”? Nàng bèn dừng bước hỏi; “Thế thì ông là ai”?

Lục Phi Thanh vuốt râu mỉm cười nói: “Thật là hai đứa trẻ nít, thôi đi, thôi đi. Đây là Lý Nguyên Chỉ, đệ tử của ta. Cô nương về trình lên sư phụ và sư công là Miên Lý Châm”... Ông bỗng dừng lời, nhớ ra Lý Nguyên Chỉ cũng chưa biết tên họ thật của mình, bèn nói tránh đi: “Nói là Miên Lý Châm họ Lục phái Võ Đang chúc mừng hai vị đã nhận được đồ đệ giỏi”.

Hoắc Thanh Đồng vùng vằng nói: “Còn nói là đồ đệ giỏi nữa ư? Ta bị hiếp đáp thế này, thật là làm mất mặt sư phụ cùng sư công”.

Lục Phi Thanh nghiêm nghị bảo: “Cô nương đừng cho rằng thua dưới tay ta là mất mặt. Người có thể đấu với ta mấy chục chiêu giống như cô, trong võ lâm không nhiều lắm đâu. Ta biết Thiên Sơn Song Ung trước giờ không nhận đệ tử, nhưng hôm nay thấy kiếm pháp của cô hoàn toàn đích truyền của Song Ung nên mới hồ nghi, tìm cách thử cô một phen. Vừa rồi ta thấy cô nương sử tuyệt chiêu Hải Thị Thần Lôu, mới tin chắc cô nương đã được chân truyền của Song Ung. Sư công của cô còn hay ghen sư phụ hay không? Hai vị có thường cãi nhau nữa không”? Nói xong, ông cười lên ha hả.

Thì ra Thốc Cửu Trần Chính Đức rất hay ghen. Tuy rằng hai vợ chồng đều đã ngoại lục tuần, nhưng ông vẫn sợ phu nhân Tuyết Điều Quan Minh Mai đi yêu người khác. Mấy chục năm trời hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, không có ngày nào yên ổn.

Hoắc Thanh Đồng thấy Lục Phi Thanh biết cả chuyện riêng tư của sư phụ sư công mình, nên đã tin tưởng ông ta đúng là tiền bối. Nhưng nàng vẫn không phục, lại lên tiếng: “Nếu ông là bạn của sư phụ ta, thì sao lại bảo đệ tử ra tay cản trở, báo hại chúng ta không đoạt lại được quyển thánh kinh? Ta không tin ông là người tốt”. Nói xong nàng lại quay người bỏ đi. Phen này nàng không chịu nhin, cũng không chịu dùng lễ văn bối bái kiến tiền bối.

Lục Phi Thanh khuyên: “Về kiếm pháp thì cô nương đã thắng đệ tử của ta từ lâu rồi. Hơn nữa, kiếm pháp hơn thua đâu có quan hệ gì, không lấy lại được thánh kinh mới là mất mặt. Chuyện vinh nhục thắng bại của một người là nhỏ, chuyện cả bộ tộc bị người ta hiếp đáp mới cần liều mạng”.

Hoắc Thanh Đồng giật mình kinh hãi, hiểu ngay câu này là chí lý. Cơn giận dữ bay biến hết, nàng quay lại thi lễ với Lục Phi Thanh rồi nói: “Điệt nữ nhỏ tuổi ít hiểu biết, xin lão tiền bối chỉ dạy cách đoạt lại thánh kinh. Nếu lão tiền bối chịu ra tay giúp đỡ, toàn bộ tộc diệt nữ vĩnh viễn cảm ơn đại đức”. Nói xong nàng định quì xuống, nhưng Lục Phi Thanh vội đỡ dậy.

Lý Nguyên Chỉ cũng nói: “Ta thiếu suy nghĩ đã làm hỏng việc lớn của các vị, đã bị sư phụ mắng cho rát mặt đến nửa ngày rồi. Cô đừng lo, để ta giúp cô đi cướp

lại. Thứ được gói trong cái bọc vải màu đỏ đó, chắc chắn là quyển thánh kinh của cô có phải không”?

Hoắc Thanh Đồng lập tức gật đầu. Lý Nguyên Chỉ lại nói: “Bây giờ chúng ta đi ngay”.

Lục Phi Thanh bảo: “Khoan, thăm dò một chút đã”.

Ba người hạ giọng thương nghị mấy câu, rồi Lục Phi Thanh canh chừng động tĩnh bên ngoài, còn Hoắc Thanh Đồng và Lý Nguyên Chỉ vượt tường vào trong khách sạn để thám thính, dò xét động tĩnh của bọn tiêu sư.

o O o

Lần trước đi ngang qua chỗ Đồng Triệu Hòa, Lý Nguyên Chỉ nhìn thấy hấn vẫn còn đeo cái bao vải màu đỏ. Nàng bèn vẫy tay gọi Hoắc Thanh Đồng. Hai cô khom người đến chỗ bọn tiêu sư ở, nhìn thấy trong phòng vẫn còn sáng đèn nên không dám đứng thẳng lên nhìn, chỉ nấp bên trong.

Hai cô nghe tiếng Đồng Triệu Hòa la hét ồm tỏi, một lát sau thì tiếng la ngừng bật, rồi một tên tiêu sư nói: “Trương đại gia thật là cao minh, chỉ chốc lát đã chữa khỏi cho Đồng huynh đệ của chúng ta”.

Đồng Triệu Hòa khoác lác: “Ta thà cả đời không nhúc nhích được, chứ quyết không chịu để thằng lỏi Hồng Hoa Hội kia trị bệnh”.

Một tiêu sư khác nói: “Nếu chúng ta sớm biết Trương đại nhân đến đây, thì vừa rồi không cần xin lỗi tên tiểu tử đó. Nghĩ lại thấy thật xui xẻo”.

Một thanh âm trung khí rất dồi dào nói: “Các vị cứ theo dõi kỹ đôi nam nữ này, sáng sớm mai đợi bọn lão Hồ đến là chúng ta ra tay ngay. Bọn đó thật là tệ, bốn người đánh một nữ nhân không thắng nổi. Chỉ có điều đang lo vụ án này, ta không tiện nhúng tay vào để tranh công”.

Đồng Triệu Hòa mở miệng tán dương: “Chắc chắn Trương đại nhân chỉ nhấc tay là bắt được bọn chúng ngay. Lúc đó xin đại nhân cho tại hạ đập lên đầu thằng lỏi đó mấy cái”.

Lý Nguyên Chỉ từ từ vươn mình lên, tìm một lỗ thủng trên cửa sổ dán giấy để nhìn vào. Nàng thấy trong phòng có năm sáu người, có một người lạ mặt khoảng hơn bốn mươi tuổi, mặc quan phục ngồi ngay chính giữa, đoán rằng y chính là Trương đại nhân mà bọn chúng đang tán tụng. Nàng nhìn kỹ, thấy cặp mắt y sáng như điện chớp, huyết thái dương nhô lên rất cao, bèn nghĩ: “Nghe sư phụ nói những người như thế thì nội công tinh thuần, bản lãnh không sao lường được. Tại sao trong quan trường cũng có nhân vật như thế này”?

Diêm Thế Chương bỗng lên tiếng: “Lão Đồng đưa cái bao vải đó ra. Bọn rợ Hồ kia chắc không chịu buông đầu, dọc đường còn phiền hà nữa đấy”.

Đồng Triệu Hòa tháo cái bao vải xuống, nhưng chân chừ chưa chịu giao qua. Diêm Thế Chương bảo: “Người cứ yên tâm, không phải ta muốn tranh công với người đâu. Về võ nghệ thì chúng ta mạnh yếu thế nào, chẳng giấu ai được. Chỉ cần đem được cái bao vải này về đến kinh thành một cách bình yên, thì mọi người đều có phần cả”.

Lý Nguyên Chỉ nghĩ thầm: “Diêm Thế Chương võ công cao cường, nếu hấn giữ cái bao này thì muốn đoạt lại không phải dễ”. Nàng bèn nảy ra một ý, ghé tai Hoắc Thanh Đồng nói mấy câu, rồi bỏ mũ xuống, xõa mái tóc dài ra phía trước, lấy khăn che bớt nửa mặt. Sau đó nàng nhặt dưới đất lên hai miếng gạch vụn, ra sức ném lên cửa sổ. Giấy dán cửa thủng ngay, hai miếng gạch văng vào giữa phòng.

Đèn đuốc trong phòng đột nhiên tắt ngấm, cánh cửa mở ra, năm sáu người chạy ra ngoài. Người chạy đầu tiên quát lên: “Cái gì thế? Gan to quá có phải không”? Hoắc Thanh Đồng huýt một tiếng sáo, lộn người nhảy ra ngoài tường, dụ bọn tiêu sư đuổi theo.

Đợi khi đám tiêu sư và Trương đại nhân nhảy hết ra ngoài, Lý Nguyên Chỉ mới tiến vào trong phòng. Đồng Triệu Hòa đã bị điểm huyết tê liệt mất nửa ngày, vừa được giải huyết nên tay chân chưa linh hoạt, vẫn nằm yên trên giường. Hấn thấy bên ngoài có một cái bóng tóc tai bù xù, không giống ma cũng chẳng giống người, vừa nhảy chồm chồm vừa chí chóc kêu gọi gì đó, lập tức hoảng sợ bủn rủn nằm yên. Con ma kia nhảy đến trước mặt hấn, giật lấy cái bọc vải màu đỏ trong tay, thuận tay tát cho hấn hai phát, rồi vừa kêu chí chóc vừa nhảy ra khỏi phòng.

Bọn tiêu sư đuổi ra ngoài được mấy bước, Trương đại nhân đột nhiên điểm chân dừng lại, la lên: “Nguy rồi! Đây là kế diệu hổ ly sơn, chúng ta phải về nhanh”! Bọn Diêm Thế Chương cũng tỉnh ngộ chạy về phòng, nhìn thấy Đồng Triệu Hòa vẫn nằm trên giường, hai má sưng đỏ.

Đồng Triệu Hòa kể lại chuyện ma quỷ cướp lấy bọc vải, Trương đại nhân liền giận dữ nói: “Ma quỷ gì, chúng ta trúng kế rồi. Lăn lộn giang hồ mấy chục năm nay, không ngờ vẫn trúng một cái kế đơn giản như thế”.

Lý Nguyên Chỉ cướp được bao vải, cứ nấp ở sau tường, đợi đến khi bọn tiêu sư chạy hết vào trong phòng mới xoay người nhảy ra ngoài. Nàng khê huýt sáo làm hiệu, dưới bóng cây đối diện liền có tiếng trả lời, rồi có hai bóng người chạy tới, chính là Lục Phi Thanh và Hoắc Thanh Đồng. Lý Nguyên Chỉ vô cùng đắc ý, mỉm cười nói: “Bao vải đã lấy về đây rồi. Cô nương không trách ta nữa chứ”...

Câu này còn chưa nói xong, Lục Phi Thanh đã kêu lên: “Cẩn thận phía sau”!

Lý Nguyên Chỉ chưa kịp quay đầu lại, trên vai đã bị vỗ một cái. Nàng vội vàng xoay hai tay toan chụp lấy cổ tay kẻ địch mà không nắm được, nên vô cùng kinh hãi, biết đây là cường địch. Địch đến hoàn toàn không phát ra tiếng động, mà mình cũng không cảm giác gì được, bèn gấp rút quay người lại, đột ngột thấy một

đại hán thân hình khôi vĩ đứng dưới ánh trăng. Nàng không ngờ kẻ địch đứng gần mình đến như thế, giật mình lùi lại hai bước, vung tay ném cái bao vải về phía Hoắc Thanh Đồng, miệng la lên: “Chụp lấy”! hai tay gác chéo nhau phòng thủ, chuẩn bị đón đánh kẻ địch.

Nào nhờ kẻ địch thân pháp cực nhanh. Cái bao vải ném chưa tới nơi, y đã tung người lên, vung tay chụp lấy giữa đường. Lý Nguyên Chỉ vừa kinh hãi vừa giận dữ, phóng ngay một quyền vào mặt y. Lúc đó Hoắc Thanh Đồng cũng tấn công về phía sau lưng đại hán.

Đại hán nắm chặt bao vải, hai tay chia ra chống đỡ hai bên. Đó chỉ là thế Cao Tứ Bình của Võ Đang Trường Quyền, nhưng kinh lực rất sung mãn, bức cả Lý Nguyên Chỉ, Hoắc Thanh Đồng phải thối lui mấy bước. Lúc này Lý Nguyên Chỉ đã nhìn rõ địch thủ, đó là Trương đại nhân lúc nãy.

Võ Đang Trường Quyền là công phu nhập môn của phái Võ Đang. Khi Lục Phi Thanh dạy võ cho nàng, đầu tiên là Đại Thập Đoạn Cầm để luyện khí, rồi đến bộ quyền đầu tiên chính là bộ này. Không ngờ một chiêu Cao Tứ Bình rất bình thường mà địch thủ lại sử dụng có oai lực như vậy. Nàng không nén nổi phải thở ra một hơi, khi quay đầu lại thì bỗng không thấy sư phụ đâu nữa.

Hoắc Thanh Đồng nhìn thấy cái bao vải bị cướp đi, tuy biết mình địch không nổi, nhưng cũng không cam lòng rút lui ngay, bèn dùng kiếm tấn công. Lý Nguyên Chỉ thi đạp mạnh chân phải chiếm phương vị Thất Tinh, cũng dùng Võ Đang Trường Quyền để tấn công.

Trương đại nhân thấy quyền chiêu của nàng thì “ủa” một tiếng, đợi nàng xuất chiêu Đảo Kỳ Long thì không tránh né gì cả, chỉ hơi nghiêng mình rồi cũng ra chiêu Đảo Kỳ Long vung quyền đánh tới. Chiêu số giống nhau, nhưng công lực thì phân biệt cao thấp rõ ràng. Hai quyền vừa chạm nhau, Lý Nguyên Chỉ tức thì cảm thấy cánh tay của mình tê dại hẳn đi, đau không chịu nổi, chân bước loạn choạng, xiêu sang bên trái suýt nữa té nhào. Hoắc Thanh Đồng thấy nàng gặp nguy hiểm, bèn ngừng tấn công địch để cứu bạn trước. Nàng nhảy đến cạnh Lý Nguyên Chỉ, đưa tay trái đỡ đỡ, còn tay phải chĩa kiếm về phía Trương đại nhân, đề phòng y tấn công tiếp.

Trương đại nhân lớn tiếng hỏi: “Thằng nhỏ kia! Ta hỏi, sư phụ của người họ Mã hay họ Lục”?

Lý Nguyên Chỉ muốn lừa gạt y một phen, bèn nói: “Sư phụ của ta họ Mã, tại sao ông biết”?

Trương đại nhân hỏi: “Gặp sư thúc mà sao không cúi đầu chào”? Nói xong y cười ha hả.

Hoắc Thanh Đồng thấy hai người nhận tình nghĩa sư môn, còn chính mình lại chẳng có quan hệ gì với Lý Nguyên Chỉ. Nhìn thấy thánh kinh trước mắt mà không đoạt nổi chỉ tổ đau lòng, nàng bèn quay lưng bỏ đi.

Lý Nguyên Chỉ vội vã đuổi theo, chạy được mấy chục bước thì bỗng một đám mây kéo qua che khuất ánh trăng, trước mặt tối đen, trên trời lại nổi sấm sét loảng ngoảng, bất giác trong lòng sợ hãi không dám đuổi nữa, quay lại thì Trương đại nhân cũng đã đi rồi. Lúc nàng vượt tường nhảy vào khách sạn thì trên người đã dính mấy hạt mưa, vừa bước vào phòng thì mưa tuôn xối xả.

Mưa to suốt đêm, đến sáng vẫn chưa tạnh. Lý Nguyên Chỉ rửa mặt chải đầu xong, ra ngoài nhìn thì thấy mưa càng lớn. Người hầu của Lý phu nhân chạy vào nói: “Tăng tham tướng nói mưa lớn quá, hôm nay không thể đi tiếp được”.

Lý Nguyên Chỉ vội vã sang phòng sư phụ, kể lại chuyện đêm qua rồi hỏi xem là thế nào. Lục Phi Thanh chau mày, hình như có rất nhiều tâm sự, nhưng chỉ nói: “Con không xứng là đệ tử của ta, việc đó rất hay”. Nàng thấy sắc mặt sư phụ rất nặng nề, bèn không dám hỏi nhiều, quay về phòng mình.

Mưa gió mùa thu lúc nhạt lúc khoan, từng cơn gió lạnh ulla vào trong phòng qua cánh cửa sổ bị phá vỡ. Lý Nguyên Chỉ ở trong khách sạn giữa nơi hoang vắng như thế này, cảm thấy buồn bã bèn sang phòng Tứ đương gia của Hồng Hoa Hội xem thử, nhưng thấy cửa phòng đóng chặt, hoàn toàn không có tiếng động gì. Đoàn tiêu xa của Trấn Viễn tiêu cục cũng chưa đi, mấy gã tiêu sư ngồi vắt chân ở một góc đại sảnh mà trò chuyện. Còn Trương đại nhân, đêm qua vừa tự xưng là sư thúc của nàng, lại không ở đó.

Một cơn gió lạnh ulla vào, Lý Nguyên Chỉ cảm thấy trong người ớn lạnh. Nàng đang định về phòng thì đột nhiên nghe tiếng nhạc ngựa reo vang ngoài cửa, một con ngựa từ trong mưa chạy tới.

Ngựa dừng bên ngoài khách sạn, một thư sinh trẻ tuổi nhảy xuống, tiến vào trong. Tiểu nhị chạy ra dắt ngựa đi cho ăn, rồi hỏi thư sinh có trú lại hay không. Thư sinh cởi áo mưa rồi bảo: “Ta ăn xong là phải khởi hành ngay”. Tiểu nhị bèn mời chàng ngồi, bưng trà lên.

Thư sinh mặt mũi thanh tú, dáng vẻ đàng hoàng. Nơi biên cương hoang vắng này rất ít khi gặp những nhân vật tiêu sái tuấn tú như thế. Lý Nguyên Chỉ không khỏi nhìn lâu hơn, thư sinh đó cũng nhìn nàng mỉm cười một cái. Lý Nguyên Chỉ đỏ mặt, vội vã quay đầu đi vào trong.

Bên ngoài khách sạn, tiếng vó ngựa lại vang lên, thêm mấy người nữa vào trong. Lý Nguyên Chỉ nhận ra đó chính là bốn tên công sai hôm qua đánh nhau với thiếu phụ, bèn chạy ngay tới phòng Lục Phi Thanh hỏi xem nên làm gì.

Lục Phi Thanh bảo: “Chúng ta hãy xem trước đã”. Rồi hai thầy trò nhìn qua khe cửa sổ ra ngoài.

Lão già sử kiếm gọi tiểu nhị ra hỏi nhỏ mấy câu rồi hô lớn: “Đem cơm rượu ra đây”. Tiểu nhị vâng dạ rồi ra sau bếp. Lão lại nói: “Bọn giặc Hồng Hoa Hội chưa rời khỏi đây? Chúng ta cứ ăn no rồi hành động sau”.

Thần sắc của thư sinh kia bỗng hơi thay đổi. Chàng đảo mắt liếc nhìn bốn

người kia một cái.

Lý Nguyên Chỉ khẽ hỏi: “Chúng ta có giúp thiếu phụ nữa hay không?”

Lục Phi Thanh đáp: “Đừng có làm bừa, chờ ta bảo đã”. Ông không nhìn bốn tên công sai nữa, cứ chăm chú nhìn thư sinh kia.

Chàng thư sinh ăn uống xong, bèn nhắc một cái ghế dài ngồi chặn giữa hành lang dẫn ra sân sau, rồi lấy trong cái bọc đeo sau lưng ra một cây sáo, thổi lên những tiếng véo von. Lý Nguyên Chỉ hơi hiểu âm luật, nghe thì biết chàng thổi bài Thiên Tịnh Sa, âm điệu không xuất sắc lắm, nhưng kỳ lạ ở chỗ ống sáo này sáng chói hoàng kim, rõ ràng đúc bằng vàng nguyên chất. Vùng này không yên ổn lắm, một thư sinh yếu đuối mà dám khoe ống sáo bằng vàng, há chẳng gợi lòng tham của kẻ xấu hay sao? Nàng nghĩ bụng, đợi lát sẽ đến nhắc nhở chàng mấy câu.

Bốn tên công sai thấy cử chỉ của thư sinh này cũng có phần kinh ngạc. Ăn uống xong, lão già sử kiếm tung người nhảy lên đứng trên bàn, dong dạc tuyên bố: “Chúng ta là công sai ở kinh thành và phủ Lan Châu, đến đây để bắt bọn khâm phạm trong Hồng Hoa Hội. Bà con lương dân an phận không cần phải sợ, nhưng lát nữa phải đánh nhau, đao thương không có mắt, mọi người nên tránh xa một chút”. Lão nói xong bèn nhảy xuống bàn, dẫn ba tên kia đi vào trong.

Thư sinh làm như chẳng nghe thấy gì, cứ ngồi chặn giữa đường mà thổi sáo. Lão sử kiếm đến gần bèn lên tiếng: “Này! Tránh ra một chút, đừng cản trở việc công của chúng ta”. Lão thấy người này ăn mặc theo kiểu văn sĩ thư sinh, không chừng cũng là tú tài cử nhân gì đó, nên mới nói năng khách sáo như vậy? Nếu là dân chúng tầm thường, chắc đã bị đuổi đi bằng quyền cước rồi.

Không ngờ thư sinh chậm rãi bỏ sáo xuống rồi hỏi: “Cho hỏi khâm phạm mà quý vị cần bắt đã phạm tội gì? Cổ nhân có một câu rất hay: Dễ dãi với người ta một chút thì bản thân mình cũng thoải mái hơn. Khổng Tử cũng nói: Việc mình không muốn, chớ làm cho người. Ta thấy bỏ qua là hơn, hà tất phải bắt người?”.

Tên công sai cầm hoài trượng bước lên một bước, quát tháo: “Đừng ở đây làm nhảm nữa, tránh ra”!

Thư sinh mỉm cười hỏi: “Các hạ đừng nổi nóng, để tại hạ đứng ra mời mọi người uống mấy ly, kết làm bằng hữu có được không?”

Công sai quen thói hống hách, đâu có quen bị nhờn mặt như thế, nên hấn vừa vung tay xô đẩy vừa thóa mạ: “Con mẹ nó, đáng ghét thật”.

Thư sinh bị xô đẩy, lão đảo mấy cái rồi kêu lên: “Úi chà, đừng động võ! Quân tử động khẩu bất động thủ”! Rồi đột nhiên chàng mất thăng bằng ngã nhào tới. Lúc ngã thì cây sáo vàng chĩa ra phía trước, như tình cờ mà chạm phải huyệt đạo trên đùi trái của tên công sai kia.

Hai chân hấn bủn rủn, khuỵu ngay xuống đất. Thư sinh la lên: “Trời ơi, đừng quì lay ta nữa. Không cần đa lễ như vậy”. Rồi chàng chấp tay vái trả. Nhìn diễn

biến này, ai biết võ công đều hiểu thư sinh này thân mang tuyệt kỹ, đang cố ý làm khó để bọn khâm sai.

Lý Nguyên Chỉ đang lo lắng cho thư sinh, sợ chàng bỏ bọn công sai hiếp đáp. Đến khi nàng thấy chàng biết điểm huyết, lại còn giả vờ làm trò, lập tức yên tâm, vui cười khoái chí.

Tên công sai sử dụng nhuyễn tiên kinh hải la lên: “Sư thúc! Không chừng gã này cũng là phỉ đồ Hồng Hoa Hội”.

Lão gò sử kiếm và tên cầm quỹ đầu đao tức thì thối lui mấy bước. Gã sử dụng hoài trượng, tên là Hàn Xuân Lâm, thì đã bủn rủn ngã nằm dưới đất, hoàn toàn không động đậy được. Tên cầm nhuyễn tiên bèn kéo hấn qua một bên, còn lão sử kiếm lên tiếng hỏi thư sinh: “Người là người của Hồng Hoa Hội phải không”? Thanh âm của lão lộ vẻ sợ sệt.

Thư sinh cười ha hả rồi đáp: “Tai mắt các hạ thật là linh mãnh, ăn chén cơm công sai thật không uống phở, quả nhiên đã nhìn ra tại hạ là nhân vật trong Hồng Hoa Hội. Người xưa có nói, mắt nhà quan bén như kéo thép, quả nhiên có lý. Tại hạ đi không sửa họ, ngồi chẳng sửa tên, gọi Dư tên là Ngư Đồng. Ngư là con cá, Đồng trong câu “quân tử hòa nhi bất đồng,” không phải chữ Đồng như đồng nát sắt vụn. Tại hạ là hàng nhỏ xiu trong Hồng Hoa Hội, ngồi tận ghế thứ mười bốn”. Chàng giơ cây sáo lên hỏi tiếp: “Các vị có biết thứ đồ chơi này không”?

Lão già sử kiếm la lên: “Thì ra là Kim Dịch Tú Tài”.

Thư sinh đáp: “Không dám, chính là tại hạ. Các hạ tay cầm bảo kiếm thanh quang nhấp nháy, chắc chắn là bộ đầu Hồ Quốc Đống lưng danh ở Bắc Kinh rồi. Nghe nói các hạ đã cáo lão hồi hưu, sao còn tiếp tục đi làm những việc thế này”?

Lão già sử kiếm hừ một tiếng rồi nói: “Nhân lực của người cũng không đến nỗi tồi. Người đã là người trong Hồng Hoa Hội, chắc chắn chúng ta không thể bỏ qua”. Lời nói vừa dứt, tay đã vung lên, kiếm thế linh hoạt nhẹ nhàng. Chiêu kiếm này của lão trong cương lại có nhu, kinh lực đầy đủ mười phần.

Hồ Quốc Đống vốn là danh bộ của Bắc Kinh, từng phá nhiều vụ án lớn, giết cường đạo nhiều không đếm xuể. Lão tự biết mình kết oan gia vô số, nên mấy năm trước đã cáo lão về hưu. Tên sử nhuyễn tiên là sư diệt của lão, tên Phùng Huy, làm thị vệ trong đại nội. Lần này Phùng Huy phụng mệnh đi bắt yếu phạm Hồng Hoa Hội, tự biết bản lĩnh không đủ nên mới khẩn cầu sư thúc, nhờ giúp một tay. Tên dùng quỹ đầu đao là Trương Thiên Thọ, còn tên cầm hoài trượng là Hàn Xuân Lâm, đều là bộ khoái ở Lan Châu. Võ công của bộ khoái không cao, nhưng bản lĩnh truy lùng phạm nhân thì hơn hẳn ngự tiền thị vệ.

Dư Ngư Đồng múa tít ống sáo vàng, tỉ đấu với ba tên công sai. Kim dịch của chàng có lúc sử dụng như thiết tiên, có lúc như phán quan bút, thỉnh thoảng lại xen lẫn mấy chiêu kiếm pháp. Bọn ba người Hồ Quốc Đống lập tức rối loạn cả tay chân.

Lục Phi Thanh và Lý Nguyên Chỉ xem được mấy chiêu thì bất giác nhìn nhau. Lý Nguyên Chỉ khẽ nói: “Nhu Vân kiếm pháp:”

Lục Phi Thanh gật đầu, thầm nghĩ Nhu Vân kiếm pháp là bí quyết độc môn của phái mình. Chàng thư sinh kia là người của Hồng Hoa Hội, vậy phải là đệ tử của đại sư huynh.

Sư huynh đệ Lục Phi Thanh có ba người, Lục Phi Thanh đứng hàng thứ hai, đại sư huynh là Mã Chân, còn sư đệ là Trương Triệu Trọng³ chính là Trương đại nhân đêm qua đã động thủ với Lý Nguyên Chỉ.

Trương Triệu Trọng thiên bẩm rất cao, lại cực kỳ siêng năng rèn luyện. Trong ba sư huynh đệ thì y có võ công cao nhất. Vì ham mê công danh lợi lộc mà y vào triều làm quan, việc gì cũng ra sức lập công nên mấy năm nay thăng quan tiến tước như điều, bây giờ đã là Hiệu Kỳ Dinh Khả Lĩnh của ngự lâm quân.

Mười mấy năm trước, Lục Phi Thanh đã tuyệt giao với y. Đêm qua ông thấy võ công của y đã tiến bộ rất nhiều, khác hẳn trước kia, nên suốt đêm hồi tưởng những chuyện xưa khi còn bé, học võ một thầy, cảm khái vô cùng. Không ngờ hôm nay ông lại gặp thêm một thiếu niên hậu tiến, cũng phát xuất cùng một sư môn.

Ông đoán Dư Ngư Đồng là đệ tử của sư huynh Mã Chân, quả nhiên không lầm. Dư Ngư Đồng vốn là con nhà danh gia vọng tộc xứ Giang Nam, từng đậu tú tài. Cha của Dư Ngư Đồng vì tranh chấp một khu mộ tốt với một tên phú hào ở địa phương, nên bị quan phủ kiếm chuyện đến khuynh gia bại sản, rồi lại bị vu oan hãm hại mà chết uất trong ngục. Dư Ngư Đồng đau lòng bỏ nhà mà đi, gặp cơ duyên bái Mã Chân làm sư phụ, bỏ văn học võ. Sau này chàng quay về giết chết tên phú hào đó, rồi bắt đầu lang bạt giang hồ, gia nhập Hồng Hoa Hội.

Chàng là người tinh nhanh linh hoạt, thông thuộc nhiều nơi, nên trong hội thường giữ nhiệm vụ liên lạc bốn phương, thám thính tin tức. Lần này chàng có việc đến Lạc Dương, hoàn toàn biết vợ chồng Văn Thái Lai gặp nạn dọc đường và đang trị thương trong khách sạn này. Chàng chỉ muốn ghé ăn chút điểm tâm rồi tiếp tục đi về phía đông, không ngờ nghe thấy bọn Hồ Quốc Đống la lối bắt người Hồng Hoa Hội, nên mới đứng ra can trở.

Lạc Băng nấp sau cửa sổ, nghe thấy tiếng sáo liền biết là Thập Tứ đệ đã đến đây. Dư Ngư Đồng lấy một địch ba, đánh mãi chưa phân thắng bại. Bọn người trong tiêu cục nghe tiếng huyên náo bèn kéo nhau đến xem.

Đồng Triệu Hòa lớn tiếng nói: “Nếu là ta, ta sẽ để hai người đánh nhau với thằng lỏi đó, còn một người đứng bên ngoài mà bắn”.

Phùng Huy nghe thấy có lý, bèn lùi ra khỏi vòng chiến, nhảy lên bàn đứng. Hấn lấy cung ra bật nghe veo veo, một trận mưa tên bắn về hướng Dư Ngư Đồng.

³ Chữ Triệu là gọi tới, như triệu tập, triệu hồi. Bản dịch cũ (trước 1975) gọi nhân vật này là Trương Siêu Trọng. Không hiểu có phải Kim Dung đổi tên nhân vật hay không.

Dư Ngư Đồng vừa phải tránh tên vừa phải chống đỡ đao kiếm, lập tức rơi vào thế hạ phong. Thêm mấy hiệp nữa, trường kiếm của Hồ Quốc Đống và quỷ đầu đao của Trương Triệu Trọng đồng thời công đến. Dư Ngư Đồng vẩy kim địch gạt đao, bị mũi kiếm của Hồ Quốc Đống đâm thủng trường bào một lỗ. Chàng đang giật mình thì trên má lại trúng một viên đạn đau nhói, tay chân liền chậm lại. Hồ Quốc Đống và Tưởng Thiên Thọ thừa cơ tấn công ráo riết.

Võ công của Tưởng Thiên Thọ chỉ bình thường, nhưng Hồ Quốc Đống thì kiếm pháp lão luyện, có thể gọi là cao thủ chốn công môn. Ông sáo vàng trong tay chỉ còn cách chống đỡ, không sao xuất chiêu phản kích được nữa.

Đồng Triệu Hòa đứng bên rất đặc ý, lại hô lên: “Cứ nghe lời của Đống đại gia là bảo đảm không lầm. Ê, thằng nhóc kia! Đừng đánh nữa, mau mau bỏ sáo xuống cúi đầu chịu thua, rồi tuột quần chống hông ra chịu đòn cho rồi”.

Võ nghệ của Dư Ngư Đồng là chân truyền danh môn chánh phái, lâm nguy không loạn. Chàng đột nhiên đưa hai ngón tay trái ra, điểm thẳng tới huyệt đạo dưới ngực Hồ Quốc Đống. Hồ Quốc Đống vội vã lùi lại hai bước, Dư Ngư Đồng lại biến chỉ thành chưởng giả vờ tát vào mặt Tưởng Thiên Thọ. Lúc đối phương đưa đao lên cản, bàn tay đó không kịp rút về. Tưởng Thiên Thọ nhìn tưởng ngon ăn, bèn hoành ngang quỷ đầu đao biến thế chém thẳng qua. Dư Ngư Đồng để hở bên trái dụ binh khí địch đánh tới, tay phải lập tức đưa Kim Địch đâm qua, trúng ngay hông họ Tưởng. Tưởng Thiên Thọ la lên một tiếng, đau đến nỗi gập lưng xuống. Dư Ngư Đồng muốn thừa thế tấn công, nhưng Hồ Quốc Đống đã vung kiếm qua chống đỡ dùm, rồi một loạt tên của Phùng Huy lại cản chân chàng.

Tưởng Thiên Thọ thở ra một hơi, nghiêng răng cố nén cơn đau, lom khom đi vòng ra sau lưng Dư Ngư Đồng. Nhân lúc chàng vừa phải đối phó trường kiếm phía trước, vừa phải lo tránh né những viên đạn bắn tới sườn, hắn bèn vận hết toàn lực xuất chiêu Khai Thiên Tịch Địa, vung quỷ đầu đao chém thẳng từ sau đầu chàng xuống. Chiêu này dùng để tấn công khi đối phương không phòng bị, thật là khó tránh. Nào ngờ lưỡi đao sắp chạm đến đỉnh đầu địch thủ, thì cổ tay hắn bỗng đau nhói, đao cầm không chặt để rơi xuống đất. Hắn đang ngờ ngác thì trước ngực lại trúng một mũi phi đao, đứt hơi chết ngay lập tức.

Dư Ngư Đồng quay lại, nhìn thấy Lạc Băng đứng ở sau lưng, tay trái phải vịn bàn, tay phải cầm một lưỡi phi đao nữa. Khuôn mặt nàng sáng như một đóa hoa tươi, đôi mắt trong veo, đôi môi hàm tiếu mỉm cười, vung tay giết địch dễ như không, thật là diễm lệ khó mà diễn tả. Ngực chàng bỗng nóng ran, tinh thần phấn chấn, múa tít kim địch thành một màn sáng màu vàng, lớn tiếng gọi: “Tứ tẩu! Diệt tên ưng trảo bắn tên trước đã”.

Lạc Băng lại mỉm cười, phi đao rời khỏi tay. Phùng Huy nghe tiếng kêu nên vội vàng quay lại đón đỡ, kịp thấy một lưỡi đao nhỏ như lá liễu, sáng lóng lánh bay đến trước ngực, rít lên veo véo nghe rất gấp rút, bèn đưa cây cung ra gạt. Nghe một tiếng “cắc” cung đã gãy đôi nhưng phi đao vẫn còn dư lực, tiếp tục bay tới

rach trên mặt hấn đứt một đường.

Phùng Huy kinh hãi la lên: “Sư thúc! Rút lui thôi”! rồi nhảy xuống bàn. Hồ Quốc Đống lùi lại hai bước, rồi công Hàn Xuân Lâm đang nằm bủn rủn dưới đất lên. Phùng Huy vung roi ngăn chặn phía sau, cả bọn chạy ra cửa khách sạn.

Dư Ngư Đồng thấy bọn công sai chạy trốn mà không đuổi theo, lại đưa cây sáo lên miệng. Lý Nguyên Chỉ nghĩ bụng: “Công tử này thật khéo làm duyên, lúc này mà còn thổi sáo được”. Nào ngờ phen này chàng không cầm ngang, mà ngậm đầu sáo thổi mạnh một cái, một mũi tên nhỏ xiu từ trong ống sáo bắn vèo ra. Phùng Huy vội cúi đầu né được, mũi tên đó ghim ngay vào mông của Hàn Xuân Lâm. Tên này đau quá thét lên be be.

Dư Ngư Đồng quay người lại hỏi: “Tứ ca đâu rồi”?

Lạc Băng đáp: “Cứ đi theo tử”. Nàng đang bị thương, nên phải cầm cây gài cửa làm gậy chống, đi trước dẫn đường.

Dư Ngư Đồng nhặt lưỡi phi đao dưới đất lên đưa trả Lạc Băng, hỏi: “Sao Tứ tẩu bị thương vậy? Có nặng lắm không”?

Ngoài kia Hồ Quốc Đống công Hàn Xuân Lâm đi trước, vẫn sợ kẻ địch đuổi theo nên cố chạy nhanh về phía khách sạn. Lúc lão ra tới cửa, bên ngoài cũng có một người chạy vào, hai bên cùng vội dĩ nhiên xảy ra tai nạn. Hồ Quốc Đống đã luyện võ công mấy chục năm, bộ pháp vững vàng, nhưng không hiểu sao chỉ bị đụng một cái nhẹ nhàng đã không đứng vững. Hấn phải lùi lại mấy bước, buông Hàn Xuân Lâm rơi xuống đất mới không bị té nhào. Chỉ xui xẻo cho Hàn Xuân Lâm rơi mông xuống trước, nên bị mũi tên ghim sâu thêm vào trong thịt.

Hồ Quốc Đống ngẩng nhìn lên, nhìn thấy người chạy vào là Hiệu kỳ doanh tả lĩnh Trương Triệu Trọng, bèn đổi giận làm vui. Lão nuốt kịp mấy câu thơ tục suýt nữa buột miệng nói ra, vội vàng chào hỏi: “Trương đại nhân! Bọn, tiểu nhân vô dụng, một huynh đệ bị chúng giết mất rồi, còn người này bị điểm huyết”!

Trương Triệu Trọng hừ một tiếng, tay trái xách Hàn Xuân Lâm lên, tay phải bóp vào hông rồi vỗ lên đùi hấn để khai huyết đạo, đồng thời hỏi: “Chúng chạy trốn hết rồi sao”?

Hồ Quốc Đống đáp: “Vẫn còn trong khách sạn”.

Trương Triệu Trọng hừ một tiếng nữa rồi nói: “Gan mật không nhỏ, đã giết quan quân còn dám ở lại khách sạn”. Y vừa nói vừa đi vào trong sân.

Phùng Huy đưa tay chỉ vào phòng của Văn Thái Lai, rồi nói: “Trương đại nhân! Bọn giặc đó ở đây”. Hấn cầm nhuyến tiên đi trước dẫn đường.

Chúng đang tiến vào thì đột nhiên ở phòng bên cạnh có một thiếu niên chạy ra, tay cầm một cái bao vải màu đỏ giơ lên, mỉm cười nói với Trương Triệu Trọng: “Ái chà! Lại bị ta đoạt lấy rồi”. Gã vừa nói vừa chạy ra trước cửa.

Trương Triệu Trọng ngăn người ra nghĩ: “Mấy thằng gốc trong tiêu cục này

thật là tệ hại. Ta đã lấy lại cho, còn để cướp đi lần nữa. Mặc kệ nó, chuyện của mình quan trọng hơn”. Y không đuổi theo, cứ đi tiếp vào trong.

Thiếu niên kia thấy y không đuổi theo mình, bèn dừng lại la lên: “Không biết ở đâu nứt ra mấy con mèo quào ba cẳng dám mạo nhận là sư thúc của người ta. Thật là không biết xấu hổ”! Thiếu niên này chính là Lý Nguyên Chỉ đang cải nam trang.

Ngoại hiệu của Trương Triệu Trọng là Hỏa Thủ Phán Quan, danh chấn giang hồ. Giới lục lâm thường nói: Thà gặp Diêm Vương đừng gặp lão Vương, thà chịu ba thương đừng gặp một Trương. Lão Vương chính là Oai Trấn Hà Sóc Vương Duy Dương, tổng tiêu đầu Trấn Viễn tiêu cục. Còn một Trương chính là vị Hỏa Thủ Phán Quan Trương Triệu Trọng này. Mấy năm nay y đã đi làm quan, nhưng nhân vật võ lâm gặp y vẫn có phần kính nể. Rất hiếm khi y bị sĩ nhục thế này, lập tức nổi giận phóng tới như mũi tên, vung tay toan bắt lấy Lý Nguyên Chỉ, dạy cho bài học rồi giao lại cho sư huynh là Mã Chân xử lý. Y vẫn cho rằng thiếu niên này là đệ tử của Mã Chân.

Lý Nguyên Chỉ nhìn thấy y đuổi theo mình, bèn vắt chân lên cổ mà chạy. Trương Triệu Trọng quát: “Thằng lỏi kia! Chạy đi đâu”? Y đuổi được mấy bước, thấy nàng chạy khá nhanh nên định quay về lo chuyện chính.

Nào ngờ Lý Nguyên Chỉ thấy y ngừng đuổi, thì cũng dừng bước mở lời trêu ghẹo, bảo y chỉ có hư danh, làm mất thể diện của phái Võ Đang. Miệng nàng nói thì cứ nói, chân vẫn chuẩn bị sẵn sàng chạy tiếp. Quả nhiên Trương Triệu Trọng nổi giận dùng dưng, lại đuổi theo hai ba dặm nữa. Lúc này mưa lớn vẫn chưa dứt, cả hai người đều ướt như chuột lột.

Trương Triệu Trọng quyết tâm bắt được thằng lỏi phá rối này rồi tính tiếp. Y liền dốc hết sức ra, thi triển khinh công thượng thừa mà đuổi. Trương Triệu Trọng đã quyết tâm thì dĩ nhiên Lý Nguyên Chỉ không sao chạy thoát. Nàng thấy đối phương càng lúc càng gần, lại biết võ công của y cao tuyệt, bất giác hoảng sợ, chạy rẽ lên đường núi.

Trương Triệu Trọng im lặng không nói gì, cứ tiếp tục đuổi sát tới, càng chạy càng nhanh. Chỉ chốc lát y đã đưa tay ra nắm được áo của Lý Nguyên Chỉ. Nàng kinh hãi ra sức giãy giụa. Roac một tiếng, một mảnh lưng áo đã bị giật rách ra, nàng chợt động tâm vứt vải bao vải xuống suối, rồi vừa chạy vừa nói: “Thôi thì trả cho ông vậy”.

Trương Triệu Trọng biết cuốn kinh trong cái bao này quan hệ không nhỏ, được Triệu Tuệ tướng quân cực kỳ coi trọng. Y không dám sơ sẩy để nó bị suối cuốn trôi đi mất, cho dù tìm được cũng bị thấm nước hư hỏng, bèn không rượt Lý Nguyên Chỉ nữa, mà lập tức nhảy xuống suối để lượm cái bao. Lý Nguyên Chỉ cười lên ha hả, chạy mất hút.

Trương Triệu Trọng nhặt cái bao vải ướt lên, vội vã mở ra xem thử kinh sách

đã thấm nước chưa. Y vừa mở bao ra đã không nén nổi, phải buột miệng thóa mạ. Trong cái bao này không có kinh Coran, chỉ có hai quyển sổ thu chi của khách sạn. Lật ra xem thì thấy trong sổ ghi toàn những khoảng tiền phòng của khách mấy hào, tiền trả công cho tiểu nhị mấy xu...

Trương Triệu Trọng bất giác than thầm. Y đã trải qua biết bao nhiêu trận chiến trên chốn giang hồ, thế mà bị thằng nhóc này lừa hai lần liên tiếp, bèn thuận tay vứt trả hai quyển sổ này xuống dòng suối. Nếu cầm về tiệm, có người hỏi đến thì còn mặt mũi nào.

Y giận như điên, chạy gấp về khách sạn, vừa vào tới cửa đã gặp tiêu sư Diêm Thế Chương, thấy cái bọc vải màu đỏ vẫn còn đeo trên lưng hắn rất đàng hoàng. Trương Triệu Trọng âm thầm hổ thẹn, liền hỏi: “Cái bao này có bị ai động đến không?”

Diêm Thế Chương đáp ngay: “Không”. Nhưng hắn là người cẩn thận, biết Trương Triệu Trọng hỏi như vậy là có nguyên nhân, bèn mời y vào phòng rồi mở bao ra xem. Quyển kinh vẫn yên ổn nằm trong đó.

Trương Triệu Trọng hỏi: “Bọn công sai đi đâu hết rồi?”

Diêm Thế Chương kinh ngạc hỏi lại: “Vừa rồi họ còn ở đây mà!”

Trương Triệu Trọng giận dữ nói: “Triều đình nuôi lũ này thật là vô ích, ta mới rời đây mấy bước là chạy trốn sạch rồi. Diêm lão đệ! Người đi theo ta, xem ta đơn thương độc mã bắt hết bọn kia”. Y nói xong bèn đi về phía phòng Văn Thái Lai.

Diêm Thế Chương mừng thầm trong bụng. Hắn cũng khiếp sợ oai danh Hồng Hoa Hội, biết hội này người đông thế lớn, cao thủ như mây. Một mình y thì quyết không dám gây chuyện với họ. Nhưng Trương Triệu Trọng đã nói thế thì hắn không cãi làm gì, quyết tâm giữ vững lập trường đứng cạnh mà nhìn, không can dự vào. May mà võ công của Trương Triệu Trọng trên cả tuyệt vời, hơn nữa đối phương ba người thì đã có hai người bị thương, chắc là bắt được. Y đã nói đơn thương độc mã, thì cứ để y ra trận một mình là tốt nhất.

Trương Triệu Trọng đi đến cửa phòng, quát lớn: “Bọn ma quỷ Hồng Hoa Hội đâu rồi, dẫn xác ra đây cho ta!” Sau một lúc lâu, trong phòng vẫn hoàn toàn im ắng. Y bèn lớn tiếng thóa mạ: “Con mẹ nó, toàn là đồ rùa đen rút đầu!” Rồi vung cước đá vào cửa. Thì ra cửa phòng chỉ khép hờ chứ không có khóa chốt gì.

Cánh cửa mở ra, trong phòng vẫn không thấy ai. Trương Triệu Trọng giật mình la lớn: “Bọn chúng chạy mất rồi!” Y lập tức chạy vào trong. Đúng là trong phòng không có ai, nhưng trên giường thì chặn bị đội lên, hình như bên trong có người nằm. Y rút kiếm hất cái chăn ra, quả nhiên trong đó có hai người nằm quay mặt vào nhau. Y dùng mũi kiếm chọc khẽ vào lưng người nằm ngoài, vẫn không thấy động tĩnh gì. Dùng tay lật lại xem, thì mặt của người này hoàn toàn không chút huyết sắc, hai mắt lồi ra, rõ ràng là bộ khoái Hàn Xuân Lâm của phủ Lan Châu. Còn người nằm bên trong, quay mặt ra ngoài, chính là bộ đầu Phùng Huy ở

Bắc Kinh. Đưa tay lên mũi, thấy cả hai đều đã tắt thở. Trên thân thể hai người này hoàn toàn không có vết máu, cũng không có vết dao kiếm gì, nhưng xem tỉ mỉ hơn thì thấy xương gáy của chúng đều vỡ vụn ra, rõ ràng là bị chưởng lực của cao thủ nội gia đánh trúng.

Trương Triệu Trọng không khỏi thâm phục Văn Thái Lai, nghĩ bụng: “Y đã trọng thương mà chưởng lực vẫn lợi hại thế này, ba chữ Bôn Lôi Thủ quả nhiên danh bất hư truyền”. Họ Trương không hiểu Hồ Quốc Đống đi đâu, vợ chồng Văn Thái Lai chạy trốn hướng nào, bèn gọi tiểu nhị đến hỏi tới hỏi lui, nhưng hoàn toàn không biết thêm chút xiu gì.

Phen này Trương Triệu Trọng đoán sai. Hàn Xuân Lâm và Phùng Huy không phải bị Văn Thái Lai đánh chết.

o o o

Thì ra khi nãy Lục Phi Thanh cùng Lý Nguyên Chỉ nấp sau cửa sổ xem trận chiến đó, lúc thấy Dư Ngư Đồng gặp nguy hiểm, Lục Phi Thanh bèn phóng Phù Dung kim châm trúng vào cổ tay của Tưởng Thiên Thọ, quả đầu dao rơi xuống đất. Lúc đó Lạc Băng phóng phi đao lấy mạng hắn, rồi Hồ Quốc Đống công Hàn Xuân Lâm chạy trốn. Lục Phi Thanh đã yên tâm, tưởng rằng khó khăn đã hết, nào ngờ Trương Triệu Trọng lại tiến vào.

Lý Nguyên Chỉ khẽ nói: “Đêm qua, chính người này đoạt lấy bao vải của con. Sư phụ có biết y không”? Lục Phi Thanh gật đầu. Ông đã tính toán sẵn, bèn nói nhỏ: “Con ra dụ y rời khỏi đây, càng xa càng tốt. Nếu lúc trở về không gặp sư phụ, thì ngày mai con và Lý phu nhân cứ việc lên đường, sư phụ sẽ đến tìm sau”.

Lý Nguyên Chỉ còn muốn hỏi gì đó nhưng Lục Phi Thanh đã tiếp: “Nhanh lên, chậm là không kịp, nhưng phải hết sức cẩn thận”. Ông biết cô bé học trò này quỷ kế đa đoan, tuy sư đệ võ công rất khá nhưng về thông minh cơ biến thì không sánh kịp cô ta, nên tin chắc đệ tử mình không thua thiệt. Hơn nữa, cha của nàng là đề đốc đương triều, nếu không may Trương Triệu Trọng bắt được nàng cũng không dám nặng tay. Ông lại biết Trương Triệu Trọng bản tính kêu ngạo, không thêm bắt nạt đàn bà con nít, đến lúc khẩn trương, chỉ cần Lý Nguyên Chỉ để lộ diện mạo nữ nhân, Trương Triệu Trọng nhất định sẽ cười khẩy buông tay.

Quả nhiên không ngoài dự tính, Trương Triệu Trọng đã bị lừa. Nhưng nếu lúc đó Trương Triệu Trọng phóng ám khí hay buông sát thủ, chắc chắn Lý Nguyên Chỉ sẽ trọng thương. Chỉ vì y tưởng nàng là đệ tử của đại sư huynh Mã Chân, nên mới hạ thủ lưu tình. Chuyện này thì Lục Phi Thanh nghĩ không tới.

Lục Phi Thanh nhìn thấy Trương Triệu Trọng đuổi ra khỏi khách sạn, bèn lấy bút viết nhanh một lá thư ngắn rồi cất vào bọc, đi đến trước cửa phòng của Văn Thái Lai gõ cửa khe khẽ. Lạc Băng ngồi trong phòng hỏi ra: “Ai thế”?

Lục Phi Thanh đáp: “Ta là hảo bằng hữu của Lạc ngũ gia Lạc Nguyên Thông, có việc cần gặp các vị”.

Bên trong không có tiếng trả lời, cũng không có ai mở cửa, đương nhiên là đang bàn bạc xem nên đối phó thế nào. Lúc này ba người bọn Hồ Quốc Đống đã đến nơi, đứng xa xa canh chừng. Chúng thấy Lục Phi Thanh đứng trước cửa phòng, đều không khỏi ngạc nhiên.

Cửa phòng khê mở, Dư Ngư Đồng đứng giữa cửa hỏi rất đàng hoàng: “Không hiểu tiền bối là ai”?

Lục Phi Thanh đáp nhỏ: “Ta là Miên Lý Châm Lục Phi Thanh, sư thúc của người”.

Dư Ngư Đồng không khỏi ngần ngừ. Chàng là người nghĩa hiệp, nhưng chưa bao giờ gặp mặt nên không biết người đối diện thật giả ra sao. Lúc này Văn Thái Lai lại bị thương nặng, làm sao chàng dám khinh xuất để người lạ vào phòng?

Lục Phi Thanh nói tiếp: “Đừng lên tiếng, ta sẽ làm cho người tin”. Dư Ngư Đồng càng nghi ngờ hơn, vận công xuống hạ bàn để phòng ông ta tung cửa chạy vào, mắt thì chú ý quan sát từ trên xuống dưới.

Lục Phi Thanh đột nhiên đưa tay trái ra vỗ lên vai chàng. Dư Ngư Đồng đảo người né tránh. Lục Phi Thanh dùng hữu chưởng đẩy nhẹ vào dưới nách, khê hất chàng sang một bên. Lãng Trác Y là chiêu đầu tiên trong Võ Đang trường quyền, tay trái giữ vật trường bào, chỉ dùng tay phải tấn công địch thủ. Sử chiêu này phải ung dung tiêu sái, ra ý là ta không cần cỡi trường bào vẫn đánh được người. Đã là người phái Võ Đang, nhất định phải thuộc bài học nhập môn này. Dư Ngư Đồng cảm thấy một luồng đại lực hất mình ra, không tự chủ được phải lùi mấy bước. Chàng vừa kinh hãi vừa vui mừng, biết đúng là sư thúc đã đến đây.

Thấy Dư Ngư Đồng bị đẩy lùi, Lạc Băng bèn cầm lấy song đao nhảy ra phía trước. Dư Ngư Đồng lập tức đưa tay cản lại, khê nói: “Khoan đã”!

Lục Phi Thanh cũng vẫy tay ra hiệu, rồi lùi ra khỏi phòng, gọi bọn Hồ Quốc Đống: “Ái chà! Bọn chúng trốn đâu hết rồi. Các vị mau đến đây”!

Hồ Quốc Đống giật mình chạy nhanh tới, xông vào phòng. Hàn Xuân Lâm và Phùng Huy cũng theo sát sau lưng. Lục Phi Thanh là người cuối cùng tiến vào, đứng chặn đường lui của ba tên này, thuận tay đóng chặt cửa lại.

Hồ Quốc Đống nhìn thấy Dư Ngư Đồng đàng hoàng đứng ngay giữa phòng, không khỏi kinh hãi la lên: “Mau lùi lại”!

Hàn Xuân Lâm và Phùng Huy vừa định quay người, Lục Phi Thanh đã vận nội công vào song chưởng vỗ nhẹ một cái, xương gáy của hai tên này lập tức vỡ nát, chết ngay tại chỗ.

Hồ Quốc Đống cảnh giác hơn, thấy cửa phòng đóng chặt bèn tung người nhảy lên giường, hai tay che đầu, nhắm thẳng cửa sổ bay ra ngoài. Văn Thái Lai đang

nằm trên giường, thấy lão bay qua đầu mình bèn đẩy tả chưởng ra. Nghe rắc một tiếng, cánh tay phải của Hồ Quốc Đống lập tức gãy xương rũ xuống, nhưng lão lắc lư mấy cái rồi chân trái dùng sức đạp mạnh, vẫn phá được cửa sổ. Lúc này sau gáy có tiếng gió rít lên, Lạc Băng đã phóng phi đao.

Hồ Quốc Đống có đề phòng ám khí của địch truy kích, nên hai chân vừa chầm xuống đất đã đảo người nhảy sang trái. Dù vậy nhưng lão vẫn bị phi đao cắm vào vai phải. Lúc này lão không có thì giờ chăm sóc vết thương, chỉ biết dốc hết sức mà chạy ra khỏi khách sạn.

Sau diễn biến này, Lạc Băng và Dư Ngư Đồng không hoài nghi gì nữa, cùng quì xuống bái kiến. Văn Thái Lai cũng lên tiếng: “Lão tiền bối! Thứ lỗi cho tại hạ không thể xuống giường thi lễ”.

Lục Phi Thanh đáp: “Đừng khách sáo. Không hiểu vị này xưng hô như thế nào với Lạc ngũ gia”? Ông vừa hỏi vừa nhìn sang Lạc Băng.

Lạc Băng đáp: “Đó là tiên phụ”.

Lục Phi Thanh nói: “Thì ra đây là con bé Tiểu Băng. Ta là Lục bá bá của con đây, còn nhận ra không? Nguyên Thông lão đệ là bằng hữu thâm giao, không ngờ lại tạ thế trước ta”. Thanh âm ông lộ vẻ thê lương. Mắt của Lạc Băng cũng đỏ lên, lại sụp lạy nữa.

Lục Phi Thanh quay sang hỏi Dư Ngư Đồng: “Chắc người là đệ tử của Mã sư huynh. Sư huynh gần đây có khỏe không”?

Dư Ngư Đồng đáp: “Nhờ hồng phúc của sư thúc, sư phụ vẫn còn tráng kiện. Lão nhân gia thường nhắc tới sư thúc, nói rằng đã mười năm không gặp, không biết sư thúc hiện giờ ở đâu, mãi không yên tâm được”.

Lục Phi Thanh buồn bã nói: “Ta cũng rất nhớ sư phụ của người. Còn một sư thúc nữa vừa đến đây, người có biết không”?

Dư Ngư Đồng kinh hãi hỏi: “Có phải là Trương sư thúc Trương Triệu Trọng không”? Lục Phi Thanh gật đầu.

Văn Thái Lai vừa nghe thấy tên Trương Triệu Trọng bỗng rung mình, rồi khẽ la một tiếng. Lạc Băng vội tới nâng đỡ trượng phu, tình yêu thấm thiết lộ hẳn trên nét mặt. Dư Ngư Đồng nhìn cảnh tượng này đến nỗi xuất thần, nghĩ rằng nếu mình lấy được người vợ thế này, thì cho dù bị trọng thương cũng thấy sướng hơn ở cõi tiên.

Lục Phi Thanh nói: “Sư đệ của ta đã bán thân về với triều đình, thật là một mối nhục của sư môn. Nhưng võ công của y rất tinh thuần, hơn nữa từ Bắc Kinh ngàn dặm xa xôi về đến nơi này, chắc chắn còn có hậu viện. Văn lão đệ lại đang bị trọng thương, theo ý ta thì trước mắt phải tránh mặt một chút, sau này chúng ta hẹn thêm mấy hảo thủ sẽ quyết thư hùng lại một phen. Nếu lão phu không thanh trừ mối bại hoại này của sư môn, thì mấy khúc xương già này cũng không muốn

giữ lại làm chi”. Lời của ông tuy nhỏ nhẹ, nhưng không che giấu mỗi bí phần trong lòng.

Lạc Băng đáp: “Bọn tiểu diệt xin nghe Lục lão bá dẫn dò”. Nàng nói xong, nhìn qua xem thái độ của chồng mình. Văn Thái Lai khẽ gật đầu.

Lục Phi Thanh lấy trong bọc ra một lá thư, giao cho Lạc Băng. Lạc Băng nhận lấy, thấy trên bì thư có viết: “Kính gửi Chu lão anh hùng Chu Trọng Anh ở Thiết Đảm trang”. Nàng cả mừng hỏi: “Lục lão bá! Lão bá có giao tình với Chu lão anh hùng hay sao”?

Lục Phi Thanh chưa kịp trả lời, Văn Thái Lai đã hỏi: “Vị Chu lão anh hùng nào thế”?

Lạc Băng đáp: “Chu Trọng Anh”.

Văn Thái Lai lại hỏi: “Có phải Chu lão anh hùng ở Thiết Đảm trang hay không”?

Lục Phi Thanh nói: “Đúng là ông ấy ở Thiết Đảm trang, cách đây chỉ chừng hai ba chục dặm. Ta với Chu lão anh hùng chưa từng gặp mặt nhưng từ lâu đã có giao tình, biết ông ấy gan dạ hơn người, đáng mặt nam tử hán đại trượng phu, cứng rắn như sắt thép. Ta muốn phiền Văn lão đệ tạm thời đến trang của ông ấy nghỉ sức dưỡng thương, rồi cho người đi thông báo cho bằng hữu quý hội đến đón về”. Ông thấy sắc mặt Văn Thái Lai ra vẻ chần chừ, liền hỏi: “Ý của Văn lão đệ thế nào”?

Văn Thái Lai đáp: “Tiền bối đã sắp xếp thật không thể hay hơn, nhưng có một điều không dám giấu giếm. Văn bối mang nặng mối huyết hải thâm thù, ngày nào tên cẩu hoàng đế Càn Long chưa tận mắt nhìn thấy thi thể văn bối thì y chưa thể ăn ngon ngủ yên. Đại danh Thiết Đảm trang Chu lão anh hùng thì bọn văn bối ngưỡng mộ đã lâu. Ông ấy đúng là một lãnh tụ võ lâm tây bắc, đã kết giao là đối đãi nhiệt tâm, nhưng bọn văn bối cùng ông ấy chưa có giao tình mà cũng chưa phải là bằng hữu. Nếu phen này bọn văn bối chạy đến chỗ ông ấy mà trốn, dĩ nhiên ông ấy sẽ nể mặt tiền bối mà giữ lại, nhưng giữ lại thì hậu họa vô cùng. Chu lão anh hùng an cư lập nghiệp ở nơi đây, nếu không may bị quan phủ biết được mà liên lụy, thì trong lòng văn bối thật sự không sao yên ổn được”.

Lục Phi Thanh bảo: “Văn lão đệ đừng nói như thế. Chúng ta là nhân vật giang hồ, chỉ biết lấy hai chữ nghĩa khí làm đầu. Vì bằng hữu thì bị nhử mất hai đũa xương sườn vẫn không tiếc, huống gì chút ít gia tài sản nghiệp. Phen này chúng ta gặp phải việc khó giải quyết, nếu không đi tìm Chu lão anh hùng thì lỡ sau này ông ấy biết được, sẽ trách chúng ta coi thường ông ấy là không biết trọng nghĩa khí”.

Văn Thái Lai nói: “Cái mạng này của văn bối coi như vứt đi. Nếu bọn ưng trao triều đình tìm đến đây thì chấp nhận lấy một mạng đổi một mạng là xong. Tiền bối chưa biết, chuyện phiền hà mà văn bối phạm phải thật là quá lớn. Càng

là người tốt lại càng không dám để liên lụy đến”.

Lục Phi Thanh nói: “Chắc hẳn lão đệ có biết Triệu Bán Sơn ở Thái Cực môn. Lão đệ xưng hô với y thế nào?”

Văn Thái Lai đáp: “Văn bối gọi là Triệu tam ca. Ông ấy là Tam đương gia trong hội”.

Lục Phi Thanh gật đầu: “Thì ra là thế. Ta chưa biết gì về Hồng Hoa Hội các vị, nhưng đã có giao tình rất hậu với Triệu Bán Sơn hiền đệ. Năm xưa chúng ta cùng ở Đồ Long bang, lắm phen ra sống vào chết, thật là thân hơn cả anh em ruột thịt. Bây giờ ông ấy đã là người trong quý hội, thế thì công việc của các vị nhất định là quang minh chính đại. Còn chuyện phiến hà mà lão đệ phạm phải thì lớn đến đâu? Tối đa cũng chỉ là giết quan tạo phản mà thôi. Ta cũng vừa giết hai tên chó săn của quan phủ rồi”. Nói xong, ông phóng chân đá vào xác của Phùng Huy một cước.

Văn Thái Lai nói: “Chuyện của văn bối nói ra dài dòng lắm, sau này nếu còn một hơi thở sẽ quyết kể cho lão tiền bối nghe tường tận. Lần này Càn Long phái ba tên đại nội thị vệ đến bắt vợ chồng văn bối. Trận chiến ở Tửu Tuyền văn bối bị thương nặng, may mà cháu gái của tiền bối dùng hai lưỡi phi đao giết được hai tên ưng trảo, rồi khó khăn lắm mới chạy được đến đây. Nào ngờ Trương Triệu Trọng của ngự lâm quân cũng đuổi đến rồi. Dù sao thì văn bối cũng chỉ chết một lần thôi, còn những hành động của tên Càn Long kia thì quyết không thể không đưa ra ánh sáng. Văn bối phải nói ra rồi chết mới cam lòng”.

Lục Phi Thanh nghe kỹ mấy câu này, lỡ mớ đoán rằng Văn Thái Lai đã nắm được bí mật gì rất lớn của hoàng đế Càn Long, nên hấn mới điên tiết phái nhiều cao thủ giết chàng diệt khẩu. Tuy chàng đang gặp đại nạn mà vẫn không muốn liên lụy đến người khác, đúng là bậc anh hùng mình làm mình chịu. Ông nghĩ nếu không dùng kế kích tướng mà chọc tức, nhất định chàng không chịu đến dựa dẫm Thiết Đảm trang, bèn nói: “Văn lão đệ! Lão đệ không muốn liên lụy đến người khác, quả là hành vi của một hán tử quang minh lỗi lạc. Nhưng ta nghĩ lại thì có điều đáng tiếc”.

Văn Thái Lai vội hỏi: “Đáng tiếc ở chỗ nào?”

Lục Phi Thanh nói: “Nếu lão đệ không chịu đi, thì ba người chúng ta có rời lão đệ được hay không? Lão đệ bị trọng thương, không tiện động thủ. Không phải ta muốn trợ oai cho địch mà hạ thấp bên mình, nhưng lát nữa bọn ưng trảo đến đây có cả sư đệ của ta, ở đây không ai địch nổi hấn. Thế mà ở đây, một người là thê tử lão đệ, một người là huynh đệ của lão đệ, còn lão già này tuy bất tài nhưng cũng biết coi nghĩa khí quan trọng hơn tính mạng. Lỡ chúng ta bị thua, có ai bỏ lão đệ mà chạy trốn được không? Lục mỗ sống hơn sáu chục năm rồi cái mạng này đã vứt đi lượm lại mấy lần, đem ra liều với chúng cũng không có gì là quan trọng. Chỉ tiếc cho sư đệ của ta đang ở vào tuổi kiến công lập nghiệp, phu nhân của lão đệ

thì tuổi trẻ thanh xuân. Chẳng lẽ vì lão đệ muốn làm hảo hán mà lụy đến mọi người mất mạng ở đây hay sao”?

Văn Thái Lai nghe đến đó, bất giác mồ hôi toát ra đầy đầu. Mấy câu này của Lục Phi Thanh tuy có phần khích bác, nhưng hoàn toàn có tình có lý.

Lạc Băng kêu lên một tiếng: “Đại ca”! rồi lấy khăn tay lau mồ hôi trán cho chồng, âu yếm nắm lấy bàn tay chưa bị thương.

Văn Thái Lai có ngoại hiệu là Bôn Lôi Thủ, hồi mười lăm tuổi đã bôn tẩu giang hồ, đã giết chết không biết bao nhiêu bọn gian xảo, hung đồ ác bá. Nhưng bàn tay giết người vô số này lại là bàn tay êm dịu ấp áp của Lạc Băng nắm chặt, đúng là nhi nữ tình trường anh hùng khí đoản. Vì thế chàng không cố chấp bảo thủ ý kiến của mình nữa, nói với Lục Phi Thanh: “Tiền bối dạy rất đúng. Vừa rồi văn bối nghĩ sai lầm, bây giờ xin tuân lời tiền bối”.

Lục Phi Thanh rút lá thư viết cho Chu Trọng Anh ra, Văn Thái Lai đọc thấy đầu thư là mấy câu ngưỡng mộ, tiếp theo là nói về mấy vị bằng hữu trong Hồng Hoa Hội gặp nguy nan, nhờ ông ta chiếu cố. Trong thư không ghi rõ tên Văn Thái Lai và Dư Ngư Đồng. Văn Thái Lai xem xong, thở ra một hơi rồi nói: “Phen này chúng ta đến Thiết Đảm trang, Hồng Hoa Hội lại có thêm một vị ân nhân nữa rồi”.

Trước nay Hồng Hoa Hội có ơn là trả, có thù là báo. Bất cứ ai có chút xú ân huệ với họ, họ cũng tìm thiên phương vạn kế báo đáp mối thôi. Nếu ai kết oán thù, thù lớn thì trả lớn, thù nhỏ thì trả nhỏ, quyết không chịu bỏ qua. Ngay như Trấn Viễn tiêu cục nghe thấy danh tiếng Hồng Hoa Hội cũng phải sợ hãi, như vậy đủ biết Hồng Hoa Hội người đông thế mạnh, ân oán phân minh, thật không nên đắc tội.

Lục Phi Thanh lại hỏi Dư Ngư Đồng phải đến đâu báo tin cầu viện, và lực lượng của Hồng Hoa Hội khi nào mới đến được. Dư Ngư Đồng đáp: “Mười hai vị đương gia của Hồng Hoa Hội, ngoài Văn tứ đương gia và Lạc thập nhất đương gia đang ở đây, còn lại đã tập hợp ở An Tây. Mọi người đang thỉnh cầu thiếu đà chủ lên thống lĩnh Hồng Hoa Hội. Nhưng nếu thiếu đà chủ quyết không chịu, cứ nói là mình tuổi trẻ, kiến thức nông cạn, danh vọng lẫn khả năng đều không xứng với ngôi vị ấy, nhất định đề cử Nhị đương gia là Vô Trần đạo trưởng làm tổng đà chủ. Dĩ nhiên Vô Trần đạo trưởng không chịu, nên tình thế bây giờ không sao giải quyết được. Mọi người đang đợi Tứ đương gia và Thập Nhất đương gia đến nơi để khai hương đường, đề cử tổng đà chủ. Nào ngờ hai vị lại gặp khó khăn ở đây, nên mọi người chỉ còn cách giương mắt lên mà đợi”.

Lục Phi Thanh mừng rỡ nói: “An Tây cách đây không xa lắm, nếu các hảo thủ của quý hội đều tập trung ở đó thì Trương Triệu Trọng có giỏi gấp đôi cũng không đáng sợ nữa”.

Dư Ngư Đồng quay sang nói với Văn Thái Lai: “Thiếu đà chủ phái đệ đi Lạc Dương gặp chưởng môn nhân của Hàn gia để phân trần một chuyện hiểu lầm,

không phải là việc gấp. Tiểu đệ muốn về An Tây báo tin này trước, Tứ ca xem có được không”? Vị trí của chàng trong hội thấp hơn Văn Thái Lai, khi gặp chuyện khó phân giải thì phải theo qui luật mà thỉnh thị người trên.

Văn Thái Lai suy nghĩ chưa trả lời, Lục Phi Thanh đã nói: “Theo ta thì ba người các vị hãy lập tức khởi hành đi Thiết Đảm trang, yên ổn rồi thì Dư Ngự Đồng diệt cứ đến Lạc Dương. Còn việc đi An Tây báo tin thì để cho ta”.

Văn Thái Lai không nhiều lời nữa. Chàng hiểu đã là anh hùng đối đãi với nhau, thì những chuyện như thế này không cần phải cảm ơn, mà cũng không phải nói một tiếng cảm ơn là đủ đền đáp. Chàng lấy trong bọc ra một đóa hoa bằng nhung đỏ, trao cho Lục Phi Thanh rồi nói: “Tiền bối đi đến An Tây hãy cài đóa hoa này lên ngực áo, tề hội chắc chắn sẽ có người đến nghênh tiếp”.

Lạc Băng dìu Văn Thái Lai xuống đất. Dư Ngự Đồng lại lôi hai thi thể dưới đất lên giường, phủ chăn đắp lại. Lục Phi Thanh mở cửa phòng đi ra ngoài một cách đàng hoàng, rồi lên ngựa phi về hướng tây.

Một lúc sau, Dư Ngự Đồng tay cầm kim địch mở đường, Lạc Băng một tay cầm cây gài cửa làm gậy chống, một tay dìu Văn Thái Lai đi ra khỏi phòng. Chưởng quỹ và bọn tiểu nhị trong khách sạn đã thấy họ ác chiến giết người mấy ngày nay, sợ đến vỡ mật, cứ đứng xa xa không dám tới gần.

Dư Ngự Đồng để ít bạc vụn lên quầy rồi nói: “Đây là tiền phòng và tiền cơm. Trong phòng của ta có hai món đồ rất quý, tạm thời gửi lại. Nếu có ai dám vào phòng, thiếu đi một món là ta phải về tính sổ nợ”.

Chưởng quỹ vâng dạ liên hồi, thở cũng không dám thở mạnh. Tên tiểu nhị dắt ngựa của ba người đến, tay cũng run rẩy không ngớt. Hai chân Văn Thái Lai không đứng vững được, chàng bèn dùng tay trái ấn khế lên yên ngựa, mượn sức nhẹ nhàng vọt lên ngồi.

Dư Ngự Đồng khen ngợi: “Công phu của Tứ ca thật là tuyệt diệu”. Lạc Băng mỉm cười, cũng lên ngựa cầm lấy dây cương, ba con ngựa nối đuôi nhau chạy về hướng đông.

Lúc còn ở thị trấn, Dư Ngự Đồng đã hỏi rõ ràng đường đến Thiết Đảm trang. Ba người chạy nhanh về hướng đông nam, chạy một hơi mười lăm mười sáu dặm, rồi hỏi tiếp thì biết không lâu nữa sẽ đến.

Lạc Băng âm thầm mừng rỡ, trong lòng nghĩ: “Đến được Thiết Đảm trang thì chắc chắn phu quân thoát nạn. Chu Trọng Anh ở Thiết Đảm trang oai danh lừng lẫy vùng tây bắc, hai đạo hắc bạch đều không ai không kính nể, việc to bằng trời cũng gánh nổi. Bọn ta chỉ cần nghỉ ngơi dưỡng sức, đợi viện trợ của Hồng Hoa Hội đến nơi. Lúc đó thì bọn ứng tráo có đưa thiên quân vạn mã đến đây cũng có cách đối phó như thường”.

Con đường đá cát này trông thật hoang vu, hai bên cỏ dại mọc kín. Đột nhiên

nghe tiếng vó ngựa gấp rút, phía trước có ba con ngựa chạy tới. Người cưỡi ngựa là hai hán tử khỏe mạnh tinh anh, và một lão già thân hình khô vôi, tóc trắng như bông, sắc mặt hồng hào, tay trái xoay chuyển hai quả cầu bằng sắt nghe loảng choảng. Lúc đi qua mặt, cả ba người đều nhìn Văn Thái Lai, sắc mặt lộ vẻ kinh ngạc. Sáu con ngựa đều đang chạy rất nhanh nên chỉ trong khoảnh khắc đã xa nhau mười mấy trượng.

Dư Ngư Đồng lên tiếng: “Tứ ca! Tứ tẩu! Không chừng ông ấy chính là Thiết Đảm Chu Trọng Anh”.

Lạc Băng nói: “Ta cũng nghĩ như thế. Thần khí như thế thì chắc chắn là nhân vật không phải tầm thường, hơn nữa trong tay lại cầm hai quả thiết đảm”.

Văn Thái Lai cũng nói: “Nhiều phần chắc là thế, nhưng ông ấy đi nhanh như thế, chắc là đang có việc gấp. Chặn đường người ta để hỏi danh tánh thì không ổn, chúng ta đến Thiết Đảm trang rồi sẽ tính sau”.

Đi vài dặm nữa thì đến trước Thiết Đảm trang. Lúc này trời đã sắp tối, gió nổi mạnh, mây sà xuống thấp hơn. Ánh chiều tà soi sáng một vùng hoang dã mênh mông không bờ bến, nhìn mãi chỉ thấy cát vàng cùng mấy ngọn cỏ lơ thơ, chỉ có một trang viên lẻ loi.

Cảnh hoàng hôn vốn đã buồn, tâm trạng phải vào trang nhờ cậy người ta lại càng khó chịu, dường như ba người đều mang nỗi thê lương. Ngựa đi chậm tới, thấy ngoài trang viên có suối nhỏ bao quanh, hai bên bờ trồng toàn dương liễu. Mùa này những cây dương liễu hoàn toàn trơ trụi, không có một chiếc lá nào, những cành liễu nghiêng theo gió đông đang thổi. Ngoài trang có bố trí những trạm gác, có cả cầu treo và lầu canh, khí thế rất lớn.

Trang đình mời ba người vào trang, ngồi trong đại sảnh dùng trà. Một hán tử trung niên có vẻ quân gia, tự xưng họ Tống, tên là Thiện Bằng, rồi thỉnh giáo danh tánh quý khách. Ba người bọn Văn Thái Lai đều xưng tên thật.

Tống Thiện Bằng nghe nói là nhân vật Hồng Hoa Hội, trong lòng cũng hơi kinh hãi liền nói: “Nghe nói quý hội lập nghiệp ở Giang Nam, trước nay rất ít ra tới vùng biên ải này. Không biết ba vị tìm tề lão trang chủ có điều gì chỉ giáo, tiếc là trang chủ của bọn tiểu nhân vừa ra ngoài”. Y vừa nói vừa xem xét những người mới đến. Hồng Hoa Hội oai chấn thiên hạ, chính y cũng có phần tôn kính, nhưng y biết Hồng Hoa Hội và lão trang chủ trước nay chưa từng đi lại với nhau. Lần này đối phương đột ngột đến đây vì chuyện tốt xấu ra sao chưa hiểu, nên lúc nói chuyện không khỏi lộ vẻ hoài nghi lạnh nhạt.

Văn Thái Lai nghe nói Chu Trọng Anh không có ở nhà, nên không đưa lá thư của Lục Phi Thanh ra. Chàng thấy Tống Thiện Bằng tuy cung kính lễ phép nhưng có phần nhút nhát, ra vẻ định cự tuyệt người ta, nên trong lòng hơi giận, bèn nói: “Chu lão anh hùng đã không có ở nhà, thế thì chúng ta xin cáo lui vậy. Chúng ta đến bái trang không có việc gì quan trọng, chỉ vì từ lâu đã ngưỡng mộ oai danh

Chu lão anh hùng nên gặp dịp bèn đến thăm chiêm ngưỡng, tiếc là phen này không gặp may”. Chàng vừa nói vừa vịn ghế, cố gắng đứng dậy.

Tống Thiện Bằng vội nói: “Xin quý vị đừng vội, dùng bữa cơm rồi hãy đi”. Rồi y quay đầu lại dặn dò một tên trang đinh gì đó, gã này gật đầu vâng dạ rồi rời phòng.

Văn Thái Lai nhất định đòi đi, Tống Thiện Bằng bèn nói: “Vậy thì xin đợi chốc lát, nếu không lão trang chủ trở về sẽ khiển trách tiểu nhân đối đãi với quý khách không đúng lễ”. Đang nói chuyện thì trang đinh bưng một cái khay ra, trên khay có đặt hai đỉnh bạc ba mươi lạng, tổng cộng là sáu chục lạng bạc.

Tống Thiện Bằng đón lấy cái khay đó rồi nói với Văn Thái Lai: “Văn gia! Chút lễ vật này không đủ tỏ lòng thành kính. Ba vị đường xa tới đây, tộ trang không tiếp đãi được đành hoảng. Xin quý vị nể mặt mà nhận lấy chút tiền tiêu vật”.

Văn Thái Lai nghe thế đột nhiên nổi giận, nghĩ bụng: “Ta vì nguy cấp phải đến tìm nơi trú ẩn, không ngờ bị người coi là bọn bòn rút mặt hàng giang hồ”. Chàng trước nay rất kiêu ngạo, phen này đến Thiết Đảm trang nhờ cậy đã là ép mình lắm rồi, nào ngờ phải chịu nhục thế này. Lạc Bằng thấy chồng đổi sắc mặt, bèn nhẹ nhàng nắm tay tỏ ý khuyên chồng đừng giận dữ.

Văn Thái Lai cố nén giận, đưa tay trái cầm lấy hai đỉnh bạc rồi nói: “Chúng ta đến viếng bảo trang, không có ý xin tiền. Tống bằng hữu coi thường chúng ta quá rồi”.

Tống Thiện Bằng liên tiếp: “Không dám” nhưng trong lòng lại nghĩ: “Nếu người không có ý xin tiền, thì sao lại cầm hai đỉnh bạc này lên”? Y biết danh tiếng Hồng Hoa Hội rất lớn, nên đã tặng lễ vật có phần đặc biệt hơn khách thường.

Văn Thái Lai lạnh nhạt cười khẩy một tiếng, rồi đặt bạc trở lại khay, nói: “Cáo từ”.

Tống Thiện Bằng nhìn thấy lập tức giật mình, hai đỉnh bạc to tướng vừa rồi đã bị ông khách này vận nội lực bóp dẹp như bánh bột. Y vừa xấu hổ vừa lo lắng, nghĩ thầm: “Bản lãnh người này không phải thứ thường, chắc đến đây để trả thù hay quấy rối gì đó”.

Y liền khẽ bảo tên trang đinh đứng phía sau lưng mấy câu, dặn mau vào hậu đường báo cho đại phu nhân biết, còn chính mình thì tiễn ba người khách ra khỏi trang, liên tiếp nói lời tạ lỗi, nhưng Văn Thái Lai cứ mặc kệ. Ba trang đinh dắt ngựa của khách tới, Văn Thái Lai và Dư Ngư Đồng ôm quyền cảm ơn Tống Thiện Bằng, nói một câu: “Đã quấy rầy” rồi lập tức lên ngựa.

Lạc Bằng lấy trong bọc ra một thỏi vàng nặng khoảng mười lạng, đưa cho tên trang đinh dắt ngựa của mình rồi nói: “Làm phiền các người, tặng chút quà cho ba người uống ly rượu nhạt”. Nàng vừa nói vừa vẫy tay chào hai tên trang đinh kia.

Mười lạng vàng này, so với hai đỉnh bạc Tống Thiện Bằng đưa tặng thì giá

trị hơn nhiều. Ba tên dốt ngựa này cực khổ suốt đời cũng chưa chắc đã có nhiều tiền đến thế. Tay chúng cầm thỏi vàng nặng trĩu mà không dám tin là sự thật, mừng rỡ đến quên cả cảm ơn. Lạc Băng mỉm cười lên ngựa.

Thì ra Lạc Băng chào đời chưa được bao lâu, mẫu thân đã tạ thế. Phụ thân nàng Thần Dao Lạc Nguyên Thông vốn là độc hành đại hiệp, một người một ngựa chuyên đi cướp bọn nhà giàu độc ác. Ông từng một đêm đánh phá ba gia đình phú hộ ở Kim Lăng, dùng ba món trường đao, đoản đao, phi đao đánh tan hết đám võ sư bảo vệ ba nhà, bắt chúng cúp đuôi mà chạy, từ đó danh chấn giang hồ. Mỗi lần ông hành sự đều có thăm dò kỹ lưỡng, nếu đúng là khổ chủ mang nhiều tiếng xấu, làm điều bất nghĩa mới ra tay. Vì thế mỗi lần ông cướp được nhiều thì trong lòng lại càng vui vẻ, thật là nhân tâm đại khoái.

Lạc Nguyên Thông chiều chuộng đứa con gái một của mình hết mực, hơn nữa tính tình ông cũng hào phóng sẵn rồi. Một mình ông vừa là nghiêm phụ vừa là từ mẫu, lại ít hiểu tính tình của nữ nhi, nên nuôi con khôn lớn không phải là chuyện dễ. May mà ông kiếm tiền hết sức dễ dàng, cứ hết thì lại lấy của người khác, tất cả những gia đình làm giàu bất chính trong thiên hạ đều là kho để ông gửi vàng bạc. Con gái chỉ cần mở miệng hay chìa tay, cần một trăm lạng thì có một trăm, nếu xin một ngàn không chừng sẽ cho hai ngàn, nên dễ hiểu là Lạc Băng từ nhỏ đã có tính khí hào phóng vô cùng. Nói đến tiêu xài, thì ngay cả những thiên kim tiểu thư của hoàng thân quốc thích cũng không thể nào sánh được với cái phóng khoáng của cô gái con nhà đại đạo này.

Lạc Băng từ nhỏ đã rất hay cười, chỉ cần gặp chút chuyện vui là có thể cười khúc khích cả nửa ngày. Bất kể là ai, nhìn thấy một cô bé luôn luôn tươi cười như thế cũng không thể không đem lòng thương mến. Sau khi lấy Văn Thái Lai, tính hay cười của nàng vẫn không thay đổi. Thế nên Văn Thái Lai tuy lớn hơn nàng đến mười mấy tuổi, nhưng ngoài lão đà chủ Vu Vạn Đình và mấy vị nghĩa huynh trong Hồng Hoa Hội ra, thì suốt đời chàng chỉ kính phục có người vợ này thôi.

Văn Thái Lai đang giục ngựa muốn rời khỏi đó, bỗng nghe tiếng nhạc ngựa vang vang. Một con ngựa chạy như bay tới dừng ngay trước mặt, kỵ sĩ lộn mình nhảy xuống ngựa, chấp tay hướng về Văn Thái Lai mà nói: “Quả nhiên là ba vị đến tề trang! Xin mời vào trong trang uống chén trà”.

Văn Thái Lai đáp: “Chúng ta đã quấy rầy rồi, để hôm khác sẽ quay lại thăm viếng”.

Người kia nói: “Khi này gặp ba vị giữa đường, lão trang chủ cũng đoán là ba vị đến tề trang, lúc đó cũng muốn quay lại, nhưng vì đang có việc cần, nên mới sai tiểu đệ nhanh chóng quay về đón tiếp quý khách. Lão trang chủ rất thích giao kết bằng hữu, vừa thấy ba vị đã biết ngay là anh hùng hào kiệt nên rất vui mừng. Ông ấy dặn bất luận ra sao thì tối nay cũng nhất định về trang, xin ba vị hãy ở lại chờ. Có chỗ nào không được chu tất, khi lão trang chủ trở về sẽ đích thân tạ lỗi”.

Văn Thái Lai thấy người này tầm vóc trung bình, eo thon vai rộng, chính là một người đã gặp dọc đường lúc nãy. Chàng nghe y nói chuyện thành khẩn nên cũng nguôi giận.

Người kia mời ba người Văn Thái Lai vào trong trang rồi tự xưng họ Mạnh tên Kiện Hùng, là đại đệ tử của Thiết Đảm Chu Trọng Anh, lời lẽ mười phần cung kính. Tống Thiện Bằng đứng cạnh, thật là xấu hổ không để đâu cho hết. Phân ngôi chủ khách cùng ngồi, bắt đầu dùng trà thì một trang đinh ra ghé vào tai Mạnh Kiện Hùng nói nhỏ. Mạnh Kiện Hùng đứng dậy nói: “Sư nương của tại hạ mời vị nữ anh hùng này vào nghỉ ở nội đường”.

Lạc Băng đi theo tên trang đinh vào trong, qua hết đại sảnh thì có một đứa tỳ nữ dẫn nàng vào nhà trong. Từ xa đã nghe có tiếng nữ nhân la lên: “Ái chà! Quý khách giáng lâm, thật là đón tiếp chậm trễ mất rồi”. Một nữ nhân hơn bốn mươi tuổi sải bước tiến tới, kéo tay Lạc Băng ra chiều thân mật rồi nói: “Lúc nãy nghe chúng tôi có anh hùng Hồng Hoa Hội đến đây, rồi lại nói quý vị chỉ ngồi một lúc rồi đi. Ta đang buồn bã, thì may mà quý vị nể mặt quay lại, lão gia của chúng ta chắc cũng rất vui. Các vị đừng đi nữa, nơi này tuy chật hẹp nhưng cứ ở chơi vài ngày đã”...

Bà quay đầu lại nói với mấy cô tỳ nữ: “Thiếu phu nhân này thật là xinh đẹp, ngay cả tiểu thư nhà chúng ta cũng không sánh kịp”.

Lạc Băng nghĩ bụng: “Vị thái thái này thật là mở miệng không biết lựa lời”. Nàng bèn nói: “Chưa biết phải xưng hô như thế nào, còn đương gia của tiểu muội họ Văn”.

Nữ nhân kia nói: “Ta hồ đồ quá đi mất, vừa thấy một cô muội muội xinh đẹp thế này đã vui mừng quá, quên cả giới thiệu”. Rốt cuộc bà vẫn không nói mình là ai. Một đứa tỳ nữ phải lên tiếng: “Vị này là phu nhân của lão trang chủ”.

Nữ nhân này là vợ kế của Chu Trọng Anh. Người vợ trước của Chu Trọng Anh sinh được hai trai, nhưng đều vì chuyện ân oán giang hồ mà mất mạng hết. Bà kế thất này sinh được một gái tên là Chu Ý, năm nay mười tám tuổi, bản tính hiếu sự, thường ra ngoài gây chuyện. Lúc nãy Chu Trọng Anh phải gấp rút ra ngoài cũng vì cô đại tiểu thư này đả thương người khác, phận làm cha phải mau mau đi xin lỗi.

Vợ kế đã sinh được một gái rồi mãi không sinh nữa. Chu Trọng Anh đã nghĩ: “Mình lớn tuổi rồi, xem ra số phận của mình là không người nối dõi”. Nào ngờ năm ông năm mươi tư tuổi lại sinh được một trai. Vợ chồng già mà sinh được con trai vào tuổi xế chiều, đương nhiên mừng rỡ vô cùng. Bọn bè thân hữu đều cung kính ca tụng là làm phúc được phúc, báo đáp tức thời.

Mời khách ngồi xong, Chu phu nhân bảo: “Mau gọi thiếu gia tới đây cho Văn phu nhân gặp mặt”. Một đứa bé từ buồng trong đi ra, mặt mày thanh tú, tay chân linh hoạt nhẹ nhàng, nhìn đã biết đã học mấy năm võ nghệ. Thằng bé khấu đầu

bái kiến Lạc Băng, kêu một tiếng: “Thấm thấm”.

Lạc Băng nắm tay cậu, hỏi bao nhiêu tuổi, tên là gì. Đứa bé nói: “Năm nay cháu mười tuổi rồi, tên là Chu Anh Kiệt”.

Lạc Băng cởi râu chuỗi đeo trên tay trái ra, đưa tặng rồi nói: “Ta từ xa đến đây không kịp mua quà, tặng cháu mấy hạt châu để gắn lên mũ đội chơi”.

Chu phu nhân thấy râu chuỗi này hạt nào cũng to tròn, thật là quý báu, nghĩ bụng: “Vừa mới gặp lần đầu, sao dám nhận lễ hậu đến thế”? Và vừa kêu la vừa than thở, từ chối mãi mà không được, cuối cùng đành phải bảo con trai khấu đầu cảm tạ.

Đột nhiên một cô tỳ nữ hốt hải chạ vào, kêu lớn: “Văn phu nhân! Văn đại gia ngất xỉu ngoài kia rồi”. Chu phu nhân liền cho người đi gọi đại phu, còn Lạc Băng vội vã chạy ra đại sảnh để chăm sóc trưởng phu.

Thì ra Văn Thái Lai đang bị thương rất nặng, vừa rồi lại còn nổi giận vận sức để bóp bẹp hai thỏi bạc. Lúc chàng còn duy trì được kinh lực để giữ cho đứng ngã thì không sao, nhưng vừa buông lỏng là không thể chống đỡ được nữa. Lạc Băng thấy sắc mặt chồng mình cắt không ra máu, thần trí hôn mê, nên rất đau lòng lo lắng, liền tiếp gọi đại ca. Qua một hồi lâu Văn Thái Lai mới từ từ tỉnh lại.

o O o

Mạnh Kiện Hùng gấp rút sai trang đình phóng ngựa lên thị trấn mời đại phu, nhân tiện báo cho lão trang chủ biết là đã giữ khách lại chơi. Y dẫn tên trang đình ra tới cửa trang, vừa đi vừa dặn dò, rồi nhìn hấn lên ngựa chạy về hướng Triệu gia bảo. Lúc y quay người định đi vào trong, thì bỗng thấy sau một cây liễu ngoài trang có bóng người nhoáng lên một cái. Dường như người đó cũng nhìn thấy y, bèn vội vàng nấp kín...

Mạnh Kiện Hùng không nói tiếng nào, chầm chậm vào trang. Vào khỏi cổng, y chạy lên vọng lâu, nấp sau tường nhìn ra ngoài, quả nhiên thấy sau cây liễu đó có một cái đầu thò ra đưa mắt ló liên nhìn hết mọi chỗ, rồi lại rút vào. Một lát nữa thì một hán tử vừa ốm vừa lùn chạy ra, vòng đi vòng lại phía trước trang, cứ vài bước lại nấp sau gốc liễu.

Mạnh Kiện Hùng thấy tên này lén lút, rõ ràng không phải người lương thiện, bèn chau mày đi xuống vọng lâu, gọi Chu Anh Kiệt tới dặn dò gì đó. Thằng bé cả mừng, ra vẻ khoái chí.

Mạnh Kiện Hùng chạy ra ngoài cửa trang, lớn tiếng la lên: “Hảo huynh đệ! Ta sợ người rồi. Được chưa”? Y cứ chạy trước, còn Chu Anh Kiệt đuổi theo la lớn: “Để xem huynh trốn đi đâu. Thua rồi định quịt nợ phải không? Mau quì xuống lạy đệ mấy cái đi”.

Mạnh Kiện Hùng vừa chấp tay vái thằng nhỏ vừa mỉm cười xin tha, nhưng

Chu Anh Kiệt quyết không chịu, cứ đưa hai bàn tay nhỏ xíu ra muốn bắt y. Mạnh Kiện Hùng chạy trốn đến chỗ cây liễu mà gã lùn kia đang núp.

Tên lùn hoảng sợ đứng thẳng dậy, giả vờ lạc đường mà hỏi: “Này! Hỏi nhờ một chút, muốn tới Tam Đạo Câu phải đi đường nào vậy”? Mạnh Kiện Hùng giả vờ không nghe, vừa cười đùa vừa chạy thẳng tới, xô vào ngực hắn một cái. Gã lùn té nhào xuống, nằm ngửa mặt nhìn trời.

Thì ra đây là Đồng Triệu Hòa ở Trấn Viễn tiêu cục. Hắn vẫn mơ tưởng nụ cười tươi như hoa nở của Lạc Băng, tuy đã bị Văn Thái Lai cho một trận đòn mà trong lòng vẫn nghĩ: “Lão gia quyết không đến gần người đẹp, chỉ đứng xa xa nhìn thêm mấy cái, chắc không đến nỗi bị làm thịt đâu”. Vì thế mà hắn cố tìm cơ hội, thỉnh thoảng liếc vào cửa phòng của Lạc Băng để nhìn trộm.

Đến khi thấy nàng cùng Văn Thái Lai, Dư Ngư Đồng ra khỏi khách sạn, hắn biết họ đang chạy trốn liền cười ngứa lén lút theo sau. Hắn không dám tới gần, cứ xa xa theo dõi, thấy họ vào Thiết Đảm trang. Một lúc sau hắn lại thấy ba người đi ra khỏi trang, nhưng không hiểu sao lại vào lần nữa, lần này thì mãi không thấy ra ngoài. Hắn muốn tìm hiểu sự thật để về báo cáo lập công, để người ta khỏi nói mình chỉ biết ăn cơm đánh rắm chứ không được tích sự gì. Đang lúc hắn thò đầu ra thám thính, không ngờ bị Mạnh Kiện Hùng chạy tới hất té nhào.

Đồng Triệu Hòa chẳng có bản lĩnh gì, chỉ được cái cảnh giác. Hắn biết hành tung của mình đã lộ, người ta xô vào là muốn thử công phu của mình đây, bèn buông lỏng toàn thân, giả vờ biết võ công mà té nhào một cái, rồi vừa la vừa lồm cồm không dậy nổi. May mà võ công của hắn hết sức tầm thường, nên giả vờ không biết võ công khá dễ dàng.

Mạnh Kiện Hùng liền miệng xin lỗi, vừa mỉm cười vừa nói: “Ta mãi đùa giỡn với tiểu huynh đệ nên vô ý đụng vào tôn giá. Tôn giá ngã có đau lắm không”?

Đồng Triệu Hòa la lên: “Vai ta đau ghê gớm... Úi chao”!

Mạnh Kiện Hùng đưa tay đỡ hắn đứng dậy rồi nói: “Mời tôn giá vào trong này để ta xem thử. Ở chỗ chúng ta có thuốc trị thương rất tốt”. Đồng Triệu Hòa không có cách nào từ chối bèn gấn gượng lê bước vào trang.

Mạnh Kiện Hùng dẫn hắn vào một căn phòng ở hướng đông rồi hỏi: “Tôn giá muốn đến Tam Đạo Câu phải không? Thế thì đi ngang đây để làm gì vậy”?

Đồng Triệu Hòa đáp: “Lúc nãy có một thằng chặn dê lừa gạt ta, chỉ ta đi theo con đường này. Con mẹ nó, lát nữa ta phải quay lại tính sổ với thằng khốn kiếp đó”.

Mạnh Kiện Hùng lạnh nhạt nói: “Chưa biết ai sẽ tính sổ với ai. Bây giờ phiền tôn giá cởi áo ra để ta xem thử thương thế nặng nhẹ ra sao”. Đồng Triệu Hòa không thể không vâng lời.

Nói là xem vết thương, nhưng thật ra là khám xét hắn từ trong ra ngoài, may

mà hấn giấu trủy thủ trong giày nên không bị phát hiện. Mạnh Kiện Hùng còn cố ý sờ vào mấy chỗ yếu hại trên người hấn. Người biết võ công, khi biết kẻ địch chạm đến nhược điểm của mình thì nhất định phải tránh né hoặc phong tỏa, không thì coi như giao mạng cho người. Nhưng Đồng Triệu Hòa lại nghĩ: "Đại gia đã là anh hùng thì không sợ chết, đã giả thì giả tới cùng".

Mạnh Kiện Hùng ấn vào hai bên huyệt Thái Dương trên đầu hấn, rồi vỗ vào hai huyệt Đản Trung trước ngực. Đồng Triệu Hòa vẫn thản nhiên nói: "Ở đó không đau". Lúc Mạnh Kiện Hùng thọc vào nách, Đồng Triệu Hòa mỉm cười nói: "Úi chà, đừng thọc léc nữa, ta sợ nhột lắm". Những bộ vị đó đều là nhược điểm chí mạng, thế mà hấn hoàn toàn mặc kệ".

Mạnh Kiện Hùng phải tin là thằng lùn này không hiểu võ công, nhưng ban nãy thấy hấn hành động mờ ám, nên vẫn đem lòng hoài nghi: "Nghe giọng của hấn không phải là dân bản xứ. Không chừng hấn là một tên cướp gà trộm chó phiêu dạt đến đây, chưa biết danh Thiết Đảm trang nên cả gan đụng đến". Nhưng Thiết Đảm trang xưa nay rất biết kiêng nể vương pháp, không dám tự ý nhốt người, nên rốt cuộc cũng thả hấn về.

Đồng Triệu Hòa vừa đi vừa đảo mắt nhìn bên này bên nọ, muốn biết xem bọn Lạc Băng hiện ở chỗ nào. Còn Mạnh Kiện Hùng thì nghi ngờ hấn đi thám thính cho bọn cướp nào đó, bèn hỏi: "Ông bạn có biết đây là chỗ nào hay không?"

Đồng Triệu Hòa giả ngu đáp: "Nhà này rộng lớn hơn cả chùa miếu, nhưng lại không có tượng bồ tát".

Mạnh Kiện Hùng đưa hấn đi qua khỏi cầu treo, rồi lạnh nhạt bảo: "Ông bạn về đi, sau này có rảnh cứ việc đến đây chơi".

Đồng Triệu Hòa nhin không nổi nữa, đáp lại: "Chắc là không rảnh. Bây giờ ta phải đến chỗ thằng cháu mới được. Thằng cháu của ta đang học làm đại phu, suốt ngày bắt người về cởi áo quần để tập khám nghiệm vết thương". Mạnh Kiện Hùng nghe hấn nói chẳng đâu vào đâu, ngẩn ra suy nghĩ một lát mới biết hấn đang kiếm chuyện vòng vo chửi mình.

Mạnh Kiện Hùng bèn đưa tay vỗ mạnh lên vai hấn một cái, cười khẩy rồi quay lưng đi vào trong trang. Đồng Triệu Hòa bị vỗ đau đến thấu xương, đứng đó mắng thầm con cháu loài rùa một hồi, rồi đi tìm con ngựa của mình, chạy về An Thông khách sạn ở Tam Đạo Câu.

Hấn vừa chạy vào khách sạn đã thấy ngay Trương Triệu Trọng, Hồ Quốc Đống và bọn người trong tiêu cục đang xúm nhau thương nghị gì đó, lại còn bảy tám người lạ mặt. Cả đám đang xôn xao bàn luận, đoán xem bọn Văn Thái Lai chạy trốn phương nào, ông lão đánh chết Hàn Xuân Lâm và Phùng Huy là ai. Không ai biết rõ, nên chúng đều chau mày râu rĩ, vì đã để bọn trọng phạm chạy thoát.

Đồng Triệu Hòa dương dương đắc ý đi vào, kể lại tông tích của Văn Thái Lai,

còn chuyện mình bị người ta khám xét thì dĩ nhiên im đi không nói. Trương Triệu Trọng nghe xong vô cùng mừng rỡ, cười nói: “Chúng ta đi ngay. Nhờ Đồng lão đệ dẫn đường”. Trước nay y chỉ gọi là Lão Đồng, lần này mừng quá mà kêu là lão đệ.

Đồng Triệu Hòa vâng dạ liên hồi, cảm thấy mình sang trọng hẳn lên. Hắn không thềm để mắt đến anh em tiêu sư trong tiêu cục mình nữa, cứ thao thao kể lại mình đã thi triển võ công thế nào, mạo hiểm truy lùng ra sao, cuối cùng kết luận: “Đã là nhiệm vụ của hoàng thượng trao cho, lại là việc của của Trương đại nhân, thì họ Đồng này có mất mạng cũng quyết tìm cho ra tông tích của bọn phản tặc kia”.

Bên vai phải của Hồ Quốc Đống đã bị gãy, phải mời đại phu chuyên trật đả sắp lại chỗ khớp xương. Hắn thấy Đồng Triệu Hòa cứ kể lể mãi công lao của mình, bèn giới thiệu mấy người mới đến cho biết. Đồng Triệu Hòa vừa nghe đã kinh hãi, hóa ra đều là cao thủ số một của quan phủ cả. Nào là Thoại Đại Lâm nhị đẳng thị vệ của đại nội, nào là Vạn Khánh Lan tổng giáo đầu võ thuật của Trịnh thân vương phủ, nào là tổng binh Thành Hoàng ở Cửu môn đề đốc phủ, nào là Ngôn Bá Càn chủ môn phái Ngôn Gia Quyền ở Thần Châu Hồ Nam, lại còn mấy vị bộ đầu của Thiên Tân và Bảo Định.

Chỉ vì việc bắt Văn Thái Lai mà đã có rất nhiều danh gia võ thuật từ nam đến bắc tập trung tới thị trấn Tam Đạo Câu nhỏ xíu này. Cả đám cùng hăm hở xắn áo xoa quyền, tiến thẳng tới Thiết Đảm trang.

o o o

Trong lúc này Lục Phi Thanh đang phi ngựa như gió thổi về hướng tây. Lúc đi qua hẻm núi Ô Kim Hiệp, ông thấy khu đất hôm qua ác chiến đã được nước mưa rửa trôi sạch sẽ, không còn vết máu nào. Chạy thêm bốn năm chục dặm nữa thì đến một thị trấn nhỏ, bốn ba như thế nhưng tinh thần ông vẫn sung túc. Trời chưa tối lắm, đáng lẽ có thể tiếp tục lên đường, nhưng ngựa đã quá mệt, miệng sủi bọt trắng, thở hổn hển không ngừng. Thế mà việc của Văn Thái Lai gấp như chữa cháy, cứu viện tới sớm chút nào là hy vọng chút ấy.

Lục Phi Thanh đang lúc chưa biết làm sao, bỗng thấy cuối chợ có một người Hồi dắt hai con ngựa, nhìn ngang nhìn dọc như đang đợi ai đó. Ông thấy hai con ngựa này to cao đẹp đẽ, lông mượt sáng, trong lòng liền nảy ra ý nghĩ hỏi mua.

Người Hồi lắc đầu không bán, Lục Phi Thanh lấy trong túi vải ra một thỏi bạc rất lớn, khoảng chừng hai chục lượng, nhưng người Hồi vẫn lắc đầu. Lục Phi Thanh sốt ruột quá, bèn dốc hết túi ra. Trong túi còn sáu bảy thỏi bạc nhỏ, ông dồn chung với thỏi lớn đưa hết cho người kia, nhưng người Hồi đó vẫn xua tay bảo ông đi đi, ngựa này nhất định không bán, đừng nói nhiều phí sức.

Lục Phi Thanh rầu rĩ cất mấy thỏi bạc vào trong túi. Người Hồi kia đột nhiên

nhìn thấy giữa mấy thỏi bạc còn có một viên thiết liên tử, bèn đưa tay cầm lấy nhìn tỉ mỉ, thấy trên ám khí có khắc hình một cái lông vũ. Thì ra đêm Lục Phi Thanh thám thính ngoài lều của bộ tộc người Hồi, Hoắc Thanh Đồng đã dùng viên thiết liên tử này bắn ông, ông dùng bình trà hứng được, rồi tiện tay nhét vào túi. Chuyện này chính ông cũng đã suýt quên.

Người Hồi kia hỏi: “Ở đâu ông có hạt thiết liên tử này?”

Lục Phi Thanh suy nghĩ một lúc rồi đáp: “Ra có một người bạn là nữ nhân Hồi tộc, trên đầu cắm một cái lông vũ màu xanh, sử dụng trường kiếm. Vật này là của cô ấy tặng ta”.

Người Hồi gật đầu một cái, xem xét tỉ mỉ rồi trả cho Lục Phi Thanh, lại giao con tuần mã cho ông. Lục Phi Thanh cả mừng, vội lấy bạc ra trả, nhưng người Hồi lắc đầu rồi dắt con ngựa của Lục Phi Thanh quay đầu đi ngay.

Lục Phi Thanh nghĩ bụng: “Không ngờ một tiêu cô nương xinh đẹp như hoa mà đối với những người Hồi tộc lại oai phong như thế. Viên thiết liên tử này chẳng khác gì lệnh tiễn”.

Thì ra người Hồi này cũng thuộc bộ tộc của Hoắc Thanh Đồng. Lần này họ đi về hướng đông để đoạt kinh, đã thiết lập nhiều trạm ở các thị trấn dọc đường để điều động nhân mã và truyền tin tức. Hắn nhìn thấy một ông lão cầm hạt thiết liên tử đi về hướng tây, nghĩ rằng ông đã giúp phe mình, nên không chút do dự mà giao cho một con ngựa tốt, đổi lấy con ngựa đang mệt mỏi của ông.

Lục Phi Thanh ruổi ngựa chạy nhanh, đến thị trấn phía trước lại gặp một người Hồi. Ông lại đưa hạt thiết liên tử ra, lập tức đổi được một con ngựa khỏe. Lần này trao đổi được một con ngựa khỏe. Lần này trao đổi được dễ dàng hơn, vì trên móng con ngựa đã có ám ký của bộ tộc. Ông dùng ngựa của bốn tộc để đổi, nên không ai hoài nghi gì hết.

Lục Phi Thanh cứ đổi ngựa dọc đường, còn chính mình thì ăn lương khô trên mình ngựa, mỗi một ngày một đêm đã đi được hơn sáu trăm dặm, chiều tối hôm sau đã đến An Tây. Võ công của ông thâm hậu, mà phái Võ Đang lại rất chú trọng về tu dưỡng nội lực, nhưng dù sao ông cũng cao tuổi rồi, phi ngựa một ngày một đêm không nghỉ ngơi dĩ nhiên phải mệt mỏi.

Vào trong thành, ông lấy đóa hoa hồng của Văn Thái Lai ra, cài lên ngực áo. Mới đi mấy bước là trước mặt đã có hai hán tử mặc áo chên đến chấp tay thi lễ, mời ông vào tửu lâu dùng cơm. Lục Phi Thanh không từ chối. Đến tửu lâu, một hán tử ngồi lại tiếp ông uống rượu, còn hán tử kia nói một câu xin lỗi rồi chạy vội đi. Hán tử ở lại với ông hết sức cung kính lễ phép, không hỏi câu nào, chỉ mở miệng để gọi thức ăn và mời rượu mà thôi.

Uống được ba chén, bên ngoài có một người vội vã tiến vào, đến trước mặt Lục Phi Thanh thi lễ. Lục Phi Thanh cũng đứng dậy đáp lễ, thấy y mặc trường bào màu xanh, tuổi độ tam tuần, mắt rất sáng, oai khí ép người. Người đó thỉnh giáo

danh tánh, Lục Phi Thanh đáp ngay.

Y nói: “Thì ra là Lạc lão ca tiên bối ở phái Võ Đang. Thường nghe Triệu tam ca Triệu Bán Sơn nhắc đến đại danh của tiên bối, tại hạ ngưỡng mộ đã lâu, hôm nay được gặp thật là may mắn”.

Lục Phi Thanh nói: “Xin thỉnh giáo tôn tánh đại danh”.

Y đáp: “Văn bối là Vệ Xuân Hoa”.

Hán tử vừa bồi rượu lão trượng lên tiếng: “Mời lão anh hùng ngồi xuống”. Rồi hấn thi lễ với hai người, xong rời khỏi đó.

Vệ Xuân Hoa nói: “Thiếu đà chủ của tệ hội cùng rất nhiều huynh đệ đang ở đây, nếu biết lão tiên bối đại giá quang lâm chắc chắn phải cử nhiều người ra ngoài thị trấn để đón tiếp. Bây giờ đã lỡ rồi, không biết lão tiên bối có thể đi đến chỗ bọn tại hạ để mọi người được bái kiến hay không”?

Lục Phi Thanh đáp: “Thế thì tốt quá. Ta đến đây cũng vì việc của quý hội”. Vệ Xuân Hoa muốn mời rượu tiếp, nhưng Lục Phi Thanh đã nói: “Việc rất khẩn cấp, sau khi gặp các vị anh hùng của quý hội sẽ uống tiếp cũng không muộn”.

Vệ Xuân Hoa lập tức dẫn đường ra khỏi tửu lâu, không cần gọi chưởng quỹ tính tiền rượu. Lục Phi Thanh nghĩ bụng: “Không chừng tửu lâu này là nơi liên lạc của Hồng Hoa Hội”.

Hai người phi ngựa ra khỏi thành, Vệ Xuân Hoa mới hỏi: “Lão tiên bối đã gặp Văn tứ ca và Văn tứ tẩu của tại hạ phải không”?

Lục Phi Thanh đáp: “Đúng vậy. Sao các hạ biết”?

Vệ Xuân Hoa nói: “Đóa hoa hồng trên ngực lão tiên bối là của Văn tứ ca, có bốn cái lá xanh”.

Lục Phi Thanh nghĩ: “Đây là ám hiệu trong hội mà y thẳng thắn nói ra, không coi ta như người ngoài. Chắc chắn y nghĩ ta cũng là người trong hội”.

Chỉ chốc lát hai người đã đến một đạo quán. Trước sau quán đều có những cây to mọc thẳng đâm lên trời, khí thế hùng vĩ. Phía trước quán có một tấm hoành phi viết bốn chữ lớn: Ngọc Hư Đạo Viện. Hai đạo nhân đứng trước cửa, nhìn thấy Vệ Xuân Hoa bèn tỏ vẻ cung kính. Vệ Xuân Hoa dẫn khách vào trong quán. Một tên đạo đồng bưng trà lên mời, Vệ Xuân Hoa ghé tai nói nhỏ mấy câu, đạo đồng bèn vâng dạ vào trong.

Lục Phi Thanh vừa nâng chén trà lên, đã nghe trong nội đường có tiếng la lớn: “Lục đại ca! Tiểu đệ nhớ đại ca đến chết người”... Lời chưa dứt, người đã chạy tới nơi, chính là Triệu Bán Sơn, bằng hữu tâm giao, năm xưa đã kết nghĩa thề cùng sinh tử với Lục Phi Thanh.

Bạn cũ gặp nhau, vui mừng thật không sao tả xiết. Triệu Bán Sơn hỏi liên miệng: “Mấy năm nay huynh ở đâu. Làm sao huynh tới đây được”?

Lục Phi Thanh chưa trả lời vội, chỉ nói: “Triệu hiền đệ! Chúng ta có việc khẩn

cấp, phải bàn trước đã. Văn tứ gia của quý hội đang gặp nạn”. Ông bèn kể lại tình hình của Văn Thái Lai và Lạc Băng, chỉ nghe sơ sơ là hai người họ Triệu và họ Vệ thay đổi hẳn sắc mặt. Vệ Xuân Hoa chưa nghe hết đã chạy vội vào trong để báo tin, còn Triệu Bán Sơn hỏi tỉ mỉ về thương tích của họ Văn và họ Lạc.

Lục Phi Thanh chưa nói xong, đã nghe Vệ Xuân Hoa cãi nhau lớn tiếng ở sân sau. Người kia la lên: “Huynh cản ta làm chi! Ta không thể không lập tức đi cứu Tứ ca”.

Vệ Xuân Hoa nói: “Đừng vội vã mà hư sự. Chúng ta phải bàn bạc trước, quyết định phải làm thế nào, rồi thiếu đà chủ mới hạ lệnh bảo ai đi đón Tứ ca chứ”? Người kia vẫn la lớn, nhất định không chịu.

Triệu Bán Sơn kéo tay Lục Phi Thanh vào trong. Lục Phi Thanh thấy một người gù đang quát tháo om sòm, nhớ ra đây là người đã dùng tay cắt đứt đuôi con ngựa của Lý Nguyên Chỉ hôm trước.

Vệ Xuân Hoa đẩy người gù một cái rồi bảo: “Tối tham kiến Lục lão tiên bối đi”. Người gù đi tới, giương to mắt nhìn một lúc, không nói năng gì.

Lục Phi Thanh tưởng là y nhớ mặt mình nên không vui vì chuyện hôm ấy bị Lý Nguyên Chỉ chọc tức. Ông đang định xin lỗi, người gù đột nhiên lên tiếng: “Ông một ngày một đêm chạy sáu trăm dặm đường, để đến đây báo tin Tứ ca Tứ tẩu. Chương đà tử mõ cảm ơn ông lắm”. Y chưa nói xong đã đột nhiên quì xuống dập đầu bình bình xuống thêm đá.

Lục Phi Thanh muốn cản mà không kịp, chỉ còn cách quì xuống trả lễ. Người gù kia dập đầu xong lập tức đứng dậy nói: “Triệu tam ca! Vệ cửu ca! Ta đi trước đây”. Triệu Bán Sơn gọi bảo y đợi chút xíu, nhưng người gù không hề quay đầu lại, đi thẳng ra ngoài.

Y đi tới khung cửa hình mặt trăng thì bên ngoài có người đi vào, kéo tay lại hỏi: “Đi đâu thế”?

Người gù đáp: “Tối chỗ Tứ ca Tứ tẩu. Theo đệ đi”! Y không để người kia nói năng gì cả, xoay tay nắm lại đẩy người kia, cứ thế lôi đi.

Triệu Bán Sơn kêu lớn: “Thất đệ! Đi với hấn đi”. Người kia xa xa vâng dạ trả lời.

Người gù này họ Chương tên Tấn, tính tình thẳng thắn nhất đời. Y mới sinh ra đã bị gù lưng, nhưng có thần lực hơn người, lại luyện thành công phu ngoại gia. Y bị khuyết tật nên ghét nhất là bị người ta gọi là gù, nhưng chuyên lại tự xưng là Chương đà tử. Y tự nói mình gù thì sao, nhưng người khác mà trước mặt nhắc đến một chữ Đà, thậm chí nhìn cái lưng gù của y mà cười một cái, coi như gặp họa. Người thường mà nhìn, thì y còn có thể cho qua, nhưng nếu là người biết võ nghệ thì chắc chắn sẽ bị y đánh cho một trận nên thân.

Trong Hồng Hoa Hội thì Chương Tấn nghe lời của Lạc Băng nhất. Cũng vì

tính tình y cổ quái nên ai cũng kiêng kỵ phần nào, chỉ có Lạc Băng cảm thông vì y tàn phế nên hay lo lắng cho y những chuyện cơm nước áo quần, coi y như một người em nhỏ vậy. Y vừa nghe thấy vợ chồng Văn Thái Lai gặp nạn là máu nóng sôi lên hừng hực, muốn chạy đi cứu viện ngay.

Chương Tấn trong Hồng Hoa Hội xếp hàng thứ mười. Người bị y lôi đi xếp hàng thứ bảy, tên Từ Thiên Hoàng. Họ Từ thân thể thấp bé nhưng tức trí đa mưu coi như quân sư trong Hồng Hoa Hội, mà võ công cũng không tệ. Giang hồ tặng cho y ngoại hiệu Võ Gia Cát.

Nhiều người trong Hồng Hoa Hội chạy ra báỉ kiến. Triệu Bán Sơn mở lời giới thiệu, đều là những bậc anh hùng hảo hán đã thành danh trong võ lâm cả, mà đại đa số Lục Phi Thanh đã gặp dọc đường rồi. Mọi người đều đang lo lắng, nên chẳng ai nói mấy câu khách sáo thông thường. Sau khi Lục Phi Thanh kể một hồi nữa về tình hình của Văn Thái Lai, vị Nhị đương gia cắt một cánh tay là Vô Trần đạo trưởng bèn bảo: “Chúng ta cùng đi gặp thiếu đà chủ”!

Mọi người ra sau hậu viện, vào một gian nhà rộng thì thấy trên vách có khắc một bàn cờ vây rất lớn. Phía ngoài ba trượng có hai người ngồi trên phản, tay cầm những quân cờ bắn vào bàn cờ dựng đứng kia, quân cờ cũng được bắn rất chính xác vào người điểm trên bàn cờ. Lục Phi Thanh kiến thức rộng, nhưng trước giờ chưa thấy ai chơi cờ như thế.

Đứng cạnh bàn cờ có một tiểu đạo đồng, thấy con cờ nào bị bắt chết thì đưa tay gỡ khỏi bàn cờ. Người cầm cờ trắng là một thiếu niên công tử mặc trường bào màu trắng, mặt đẹp như ngọc, trông như con cái nhà quý tộc. Người cầm cờ đen là một ông lão trông như nông dân.⁴

Mỗi lần ông lão bắn quân cờ ra là kinh phong rít lên veo veo, quân cờ cắm sâu vào vách. Trong lòng của Lục Phi Thanh âm thầm kinh hãi. Ông không biết đây là vị anh hùng nào, nhưng thủ kinh phát xạ ám khí rất mạnh và chuẩn xác, cả đời ông chưa gặp người thứ hai như thế.

Bên cờ đen đã gặp nguy hiểm sắp thua, chỉ cần bên trắng hạ một quân nữa là phân thắng bại. Nhưng công tử kia lại bắn một quân cờ không chính xác, không trúng vào chỗ giao điểm của đường ngang đường dọc mà gắn vào một chỗ trống. Ông lão cười ha hả nói: “Thế là thế nào? Chịu thua rồi phải không”? Rồi lão đẩy hộp quân cờ ra, đứng dậy.

Công tử mỉm cười nói: “Lát nữa sẽ tái đấu với sư phụ”. Ông lão kia không chào hỏi mọi người, cứ sải bước đi ra khỏi cửa.

Triệu Bán Sơn nói với công tử đó: “Thiếu đà chủ! Vị này là danh túc tiền bối phái Võ Đang, Lục đại ca Lục Phi Thanh”. Y lại nói với Lục Phi Thanh: “Đây là

⁴ Chú thích của Kim Dung: Theo cổ lệ vì kỳ ở Trung Quốc, bậc trưởng giả cầm cờ đen, mà ở Nhật cũng thế. Gần đây mới có thay đổi.

thiếu đà chủ của bọn ta, hai vị làm quen đi”.

Thiếu đà chủ chấp tay thi lễ rồi nói: “Tiểu diệt họ Trần tên Gia Lạc, xin lão bá thường xuyên chỉ giáo. Tiểu diệt cũng nhiều lần nghe Triệu tam ca nhắc đến đại danh của lão bá, nghĩ đến anh phong hào kiệt mà hận mình chưa có duyên bái kiến. Vừa rồi chơi cờ với sư phụ lại không biết lão bá đến đây để đích thân nghênh tiếp, thật là thất lễ, nghĩ lại áy náy vô cùng”. Lục Phi Thanh liên tiếp nói câu không dám, trong lòng cảm thấy kỳ lạ. Thì ra vị thiếu đà chủ này lại ra vẻ con cái thế gia vọng tộc, ăn nói rất đàng hoàng văn nhã, không có chút gì là lỗ mãng.

Triệu Bán Sơn kể Trần Gia Lạc nghe chuyện Văn Thái Lai tị nạn ở Thiết Đả trang, rồi thỉnh thị đối sách. Trần Gia Lạc nói với Vô Trần đạo trưởng: “Xin đạo trưởng cứ dặn dò”.

Một đại hán đứng sau lưng Vô Trần đạo trưởng bỗng giận dữ lên tiếng: “Tứ ca đang bị trọng thương. Người chưa từng quen biết cũng chạy suốt ngày đêm đến đây báo tin, còn bản thân chúng ta thì mãi đẩy qua đẩy lại. Chẳng lẽ đợi đến khi Tứ ca mất mạng rồi mới thôi nhường nhịn hay sao? Di mạng của lão đương gia, chẳng ai dám không tôn trọng. Thiếu đà chủ không chịu vâng theo di chúc của nghĩa phụ chính là bất hiếu, cũng chính là coi thường huynh đệ chúng ta. Thiếu đà chủ không chịu làm thủ lĩnh, thì bảy tám vạn anh em Hồng Hoa Hội phải giải tán hết hay sao”? Lục Phi Thanh thấy người này cao mập, sắc mặt đen sì, thần thái rất oai dũng. Vừa rồi Triệu Bán Sơn đã giới thiệu đó là người đứng hàng thứ tám trong hội, tên là Dương Thành Hiệp.

Quần hùng cũng nhao nhao lên tiếng: “Chúng ta không thể mãi làm con rắn không đầu. Thiếu đà chủ còn muốn nhường ngôi cho người khác, là anh em còn lo lắng. Hiện nay Tứ ca lại trong cơn hoạn nạn, mọi người đều muốn phụng lệnh của thiếu đà chủ để mau mau đi cứu viện”.

Vô Trần đạo trưởng đồng thanh tuyên bố: “Hồng Hoa Hội trên dưới có bảy mươi ngàn người. Người nào không chịu nghe hiệu lệnh của thiếu đà chủ, thì đến so kiếm với Vô Trần mỗ trước đã”. Trần Gia Lạc thấy mọi người đều đồng lòng như thế, khó tìm lời từ chối nên cứ chau mày im lặng.

Thường Hách Chí trong Tây Xuyên Song Hiệp lạnh nhạt bảo em: “Đệ đệ! Thiếu đà chủ coi thường chúng ta rồi. Hai anh em ta đi đón Tứ ca rồi cùng về Tây Xuyên quách”.

Thường Bá Chí gật đầu: “Ca ca nói đúng lắm. Chúng ta cứ thế mà làm”.

Trần Gia Lạc biết nếu mình cứ mãi cãi thì mất cả nghĩa khí anh em, liền chấp tay vái lạy rồi nói: “Không phải ta không biết điều, chỉ vì tự biết mình còn trẻ tuổi, cả tài lẫn đức đều không đủ đảm đương đại nhiệm. Nhưng các vị yêu mến mà đi từ Giang Nam xa xôi đến tận vùng biên cương này để trao di mạng của nghĩa phụ, khiến ta hết sức khó xử. Ta vẫn muốn đợi Văn tứ ca đến đây để mọi người cùng nhau bàn bạc, nhưng bây giờ Văn tứ ca gặp nạn không thể đợi lâu được nữa. Các

vị cứ ép ta đồng ý việc này, thôi thì cung kính bất như phụng mạng, ta xin nghe các vị huynh trưởng dẫn dò”. Quần hùng Hồng Hoa Hội nghe thiếu đà chủ đã đồng ý nhận chức tổng đà chủ, đều vui mừng hoan hô, quả là trút được gánh nặng trong lòng. Vô Trần đạo trưởng nói: “Vậy thì bây giờ mời tổng đà chủ hành lễ bái tổ sư, đón Hồng Hoa”.

Lục Phi Thanh biết bang hội nào cũng có nghi lễ riêng biệt. Tôn thủ lĩnh, mở hương đường đều là việc lớn, mình là người ngoài không tiện tham dự, nên nói mấy câu chúc mừng Trần Gia Lạc rồi xin cáo lui. Vả lại, ông bôn ba đường dài như thế, cũng đã mệt mỏi thật sự. Triệu Bán Sơn dẫn ông về phòng tắm rửa nghỉ ngơi.

Khi Lục Phi Thanh tỉnh dậy thì đêm đã khuya rồi. Triệu Bán Sơn nói: “Tổng đà chủ dẫn hết mọi huynh đệ đi Thiết Đảm trang rồi. Đại ca biết một ngày một đêm huynh chưa được ngủ, nên để tiểu đệ ở lại đây, anh em ta ngày mai mới lên đường”.

Bạn cũ mười mấy năm không gặp, đã nói chuyện thì khó dứt ra. Những chuyện ân oán giang hồ mấy năm nay, bằng hữu vô lâm sinh tử ra sao, kể đến khi trời đông hé sáng cũng mới chỉ qua loa đại khái. Lục Phi Thanh ẩn cư tránh họa, đối với những phong ba loạn lạc trong giang hồ không biết chút gì, bây giờ nghe Triệu Bán Sơn nói cứ như lạc vào cõi khác. Nghe đến chỗ những bi phần thì lòng đau như xé, nghe đến những chỗ tráng liệt thì hào khí lại nổi lên bừng bừng. Ông bèn hỏi: “Tổng đà chủ của các vị tuổi còn quá trẻ, bộ dạng lại giống như công tử nhà giàu, tại sao được mọi người khâm phục”?

Triệu Bán Sơn đáp: “Chuyện này dài lắm. Đại ca cứ nghỉ ngơi một lúc, lát nữa chúng ta vừa đi đường vừa nói chuyện”.

o O o